Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 13.01.2021 17:03:08 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 11 tháng 01 năm 2021*

BÁO CÁO
Tình hình đầu tư nước ngoài năm 2020 và kế hoạch năm 2021

Thực hiện Công văn số 8495/BKHĐT-ĐTNN ngày 22/12/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về báo cáo tình hình đầu tư nước ngoài năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo tình hình thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM 2020

1. Tình hình cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

a. Tình hình cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: 15 dự án với vốn đầu tư 388,16 triệu USD, giảm 57,14% về số dự án và giảm 54,88% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ; trong đó:

- Ngoài KCN, KKT: 03 dự án với vốn đầu tư 7,3 triệu USD;
- Trong KCN: 10 dự án với vốn đầu tư 358,75 triệu USD;
- Trong KKT: 02 dự án với vốn đầu tư 22,1 triệu USD.

Đánh giá: việc cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được thực hiện đúng theo quy định.

b. Tình hình điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

* Tăng vốn: 33 lượt dự án tăng vốn đầu tư với số vốn tăng 293,27 triệu USD, giảm 25,03% về vốn so với cùng kỳ; trong đó:

- Ngoài KCN, KKT: 04 lượt dự án với vốn đầu tư 4,25 triệu USD;
- Trong KCN: 28 lượt dự án với vốn đầu tư 282,53 triệu USD;
- Trong KKT: 01 lượt dự án với vốn tăng 6,49 triệu USD.

* Giảm vốn: 02 lượt dự án giảm vốn đầu tư với số vốn giảm 10,95 triệu USD, trong đó:

- Ngoài KCN, KKT: không có;
- Trong KCN: 02 lượt dự án với số vốn giảm 10,95 triệu USD;
- Trong KKT: không có.

* Đánh giá: việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đúng quy định.

c. Tình hình góp vốn, mua cổ phần: 02 lượt dự án nhận góp vốn, mua cổ phần với số vốn đăng ký 4,93 triệu USD.

Đánh giá: việc góp vốn, mua cổ phần theo đúng quy định.

d. Kết quả thu hút đầu tư nước ngoài

Thu hút đầu tư nước ngoài năm 2020 đạt 670,48 triệu USD, giảm 44,15% so với cùng kỳ.

e. Tình hình thu hồi, chấm dứt hoạt động của các dự án

Năm 2020, có 03 dự án chấm dứt hoạt động với vốn đăng ký 4,72 triệu USD. Đồng thời, có 2 dự án nước ngoài chuyển thành trong nước với vốn đăng ký là 6 triệu USD, tương đương 116,8 tỷ đồng (01 dự án trong khu công nghiệp và 01 dự án ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế); 01 dự án trong nước chuyển thành dự án nước ngoài với vốn đăng ký là 34,61 triệu USD, tương đương 800 tỷ đồng (trong khu kinh tế).

Đánh giá: việc thu hồi, chấm dứt hoạt động và chuyển thành dự án trong nước của các dự án được thực hiện theo đúng quy định.

Đến nay, tỉnh Tây Ninh có 331 dự án đầu tư nước ngoài với vốn đăng ký: 7.661,77 triệu USD.

2. Tình hình triển khai thực hiện dự án

a. Tình hình thực hiện

- Vốn thực hiện đạt 353,94 triệu USD, giảm 17,73% so với cùng kỳ; bao gồm:

+ Ngoài KCN, KKT: 35,672 triệu USD;

+ Trong KCN, KKT: 318,264 triệu USD.

- Vốn thực hiện lũy kế trên địa bàn tỉnh năm 2020 đạt khoảng 3.877,22/7.661,77 triệu USD, chiếm 50,6% tổng vốn đăng ký.

* Đánh giá: Phần lớn các dự án tiến hành triển khai thực hiện tương đối tốt.

b. Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh

Chỉ tiêu doanh thu, xuất khẩu, nộp ngân sách và lao động

+ Doanh thu: 4.523,51 triệu USD, tăng 11,83% so với cùng kỳ;

+ Xuất khẩu: 4.541,89 triệu USD, bằng 99,84% so với cùng kỳ;

+ Nhập khẩu: 2.696,52 triệu USD, bằng 90,26% so với cùng kỳ;

+ Lao động cuối kỳ: 148.235 lao động, bằng 98,46% so với cùng kỳ;

+ Nộp ngân sách: 59,61 triệu USD; tăng 42,81% so với cùng kỳ.

3. Đánh giá về ĐTNN năm 2020 trên địa bàn

a. Đặc điểm nổi bật về ĐTNN năm 2020 trên địa bàn

Tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 1618/KH-UBND ngày 22/7/2020 ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về

các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Môi trường hoạt động kinh doanh của các dự án đầu tư nước ngoài được duy trì ổn định.

b. Thành tựu đạt được

Thu hút được 01 dự án có vốn đầu tư lớn với số vốn đăng ký là 300 triệu USD (Dự án Nhà máy sản xuất lốp xe RADIAN JINYU).

c. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Trong năm 2020, tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp dẫn đến nhiều doanh nghiệp không có đơn hàng sản xuất cắt giảm lao động, một số doanh nghiệp phải tạm dừng hoạt động hoặc thu hẹp sản xuất như Công ty TNHH Global Hantex (KCN Phước Đông-Bời Lời), Công ty TNHH May mặc Ocean Sky (KCX-KCN Linh Trung III).

II. KẾ HOẠCH NĂM 2021

1. Định hướng

- Vốn thu hút: đạt khoảng 720 triệu USD; tăng 7,39% so với cùng kỳ.
- Vốn đầu tư thực hiện: 370 triệu USD, tăng 4,54% so với cùng kỳ;
- Doanh thu: 4.800 triệu USD, tăng 6,11% so với cùng kỳ;
- Xuất khẩu: 4.700 triệu USD, tăng 3,48% so với cùng kỳ;
- Nhập khẩu: 2.800 triệu USD, tăng 3,84% so với cùng kỳ;
- Lao động cuối kỳ: 154.000 lao động, tăng 3,89% so với cùng kỳ;
- Nộp ngân sách: 65 triệu USD, tăng 9,04% so với cùng kỳ.

2. Giải pháp thực hiện

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

Duy trì môi trường đầu tư ổn định. Tiếp tục thu hút đầu tư theo hướng đa dạng quốc gia đầu tư và các lĩnh vực đầu tư.

Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư theo hướng chú trọng chất lượng hơn về số lượng. Ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường; đa dạng các quốc gia và vùng, lãnh thổ khác nhau, đa dạng ngành nghề đầu tư.

Thực hiện tốt việc phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài giữa các Bộ, ngành và địa phương.

3. Đề xuất, kiến nghị

Kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm tham mưu Chính phủ ban hành các văn bản hướng dẫn Luật Đầu tư năm 2020 để các địa phương căn cứ thực hiện theo quy định.

III. BÁO CÁO TRỰC TIẾP TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN QUỐC GIA VỀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã hoàn thành việc upload báo cáo trên hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài theo các biểu báo cáo: biểu 6, biểu 7, biểu 8, biểu 9.

IV. BÁO CÁO NHANH TÌNH HÌNH THIỆT HẠI CỦA CÁC DOANH NGHIỆP ĐTNN DO ẢNH HƯỞNG DỊCH COVID-19

Đính kèm Phụ lục 2.

UBND tỉnh Tây Ninh kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư ./.

Nơi nhận:
- Bộ KH&ĐT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- BQLKKT;
- LĐVP, KT;
- Lưu: VT, VP.

Thường - KT 5

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng

UBND tỉnh Tây Ninh
Ngày báo cáo: 11/01/2021

Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)
(Fax: 024-3734 3769; e-mail: tonghop.dtnn@mpi.gov.vn)

BIỂU 6: BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM 2020

(Từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020)

Mã chỉ tiêu	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020					Dự kiến năm 2021	
			Thực hiện năm 2019	Kế hoạch	Thực hiện cả năm	TH so KH (%)	TH so với TH năm trước (%)	Kế hoạch	So cùng kỳ (%)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7 = 6/5*	*8 = 6/4*	*9*	*10=9/6*
A	**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN**								
A1	Vốn đầu tư thực hiện	Triệu USD	430,20	445,00	353,94	79,54	82,27	370,00	104,54
A2	Trong đó, từ nước ngoài	Triệu USD	337,29	350,00	245,37	70,11	72,75	260,00	105,96
A3	Doanh thu	Triệu USD	4045,15	4200,00	4523,51	107,70	111,83	4800,00	106,11
A4	Xuất khẩu	Triệu USD	4549,11	4700,00	4541,89	96,64	99,84	4700,00	103,48
A5	Nhập khẩu	Triệu USD	2987,65	3100,00	2696,52	86,98	90,26	2800,00	103,84
A6	Số lao động vào cuối kỳ báo cáo	người	150558,00	155000,00	148235,00	95,64	98,46	154000,00	103,89
A7	Nộp ngân sách	Triệu USD	41,74	43,50	59,61	137,03	142,81	65,00	109,04
B	**Tình hình cấp GCNĐT**								
B1	**Dự án cấp mới**								
B1.1	Số dự án mới	dự án	35,00	36,00	15,00	41,67	42,86	20,00	133,33
B1.2	Vốn đăng ký	Triệu USD	860,20	855,00	388,16	45,40	45,12	400,00	103,05
B2	**Dự án điều chỉnh vốn**								
B2.1	Dự án tăng vốn	lượt dự án	33,00	33,00	33,00	100,00	100,00	35,00	106,06
B2.2	Vốn đăng ký tăng thêm	Triệu USD	391,19	380,00	293,27	77,18	74,97	320,00	109,11
B2.3	Dự án giảm vốn	lượt dự án	3,00	0,00	2,00	#DIV/0!	66,67	0,00	0,00
B2.4	Vốn đăng ký giảm	Triệu USD	50,82	0,00	10,95	#DIV/0!	21,54	0,00	0,00
B3	**Vốn cấp mới và tăng thêm**	**Triệu USD**	**1200,57**	**1235,00**	**670,48**	**54,29**	**55,85**	**720,00**	**107,39**
C	**Tình hình thu hồi GCNĐT**								
C1	Số dự án	dự án	6,00	**Không áp dụng**					
C2	Vốn đăng ký	Triệu USD	15,32						

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên, đơn vị, điện thoại, e-mail)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

UBND tỉnh Tây Ninh
Ngày báo cáo: 11/01/2021

Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)
(Fax: 024-3734 3769; e-mail: tonghop.dtnn@mpi.gov.vn)

BIỂU 7: BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM 2020

(Từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020)

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
1	7660048640	04/10/2000	CÔNG TY TNHH CƠ GIỚI TRỌNG NGUYÊN	NHÀ MÁY SẢN XUẤT KHUÔN CƠ GIỚI TRỌNG NGUYÊN	2.000.000		-	1.733.897	751.710	-	66	9.078
2	3261009562	13/11/2000	CÔNG TY TNHH DỤNG CỤ THỂ THAO KIỀU MINH	NHÀ MÁY SẢN XUẤT BÓNG THỂ THAO CÁC LOẠI	6.800.000	300.000	300.000	24.853.809	24.853.809	4.591.402	1.748	21.285
3	6593669347	14/12/2000	Cty TNHH Hoa Hưng, sx hộp quẹt ga	CTY TNHH HOA HƯNG, SX HỘP QUẸT GA	1.031.226	-	-	-	-	-	4	127
4	3213486642	19/12/2000	CÔNG TY TNHH PARK CORP. (VIỆT NAM).	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG VALI, TÚI XÁCH CÁC LOẠI.	5.879.989	-	-	8.092.028	5.585.230	2.395.090	490	38.642
5	452043000019	22/12/2000	CÔNG TY TNHH JUNG KWANG VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIA CÔNG HÀNG MAY MẶC JUNG KWANG VIỆT NAM	2.114.245	-	-	5.056.530	26.602.458	14.207.877	460	174.461
6	4336541627	27/12/2000	CÔNG TY TNHH CAO SU THỜI ÍCH	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VỎ RUỘT XE THỜI ÍCH	26.800.000	-	-	19.277.029	14.042.238	7.733.361	695	88.656
7	452043000039	10/07/2001	Cty TNHH J&D Vinako	CTY TNHH J&D VINAKO, SXKD HÀNG DỆT KIM, Q.ÁO ...	2.800.000	-	-	2.160.000	5.152.250	9.032.000	675	18.790
8	1083989234	22/08/2001	CÔNG TY TNHH PHONG HÒA VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT PHÔI VÀNG, PHÔI BẠC, PHÔI ĐỒNG	1.700.000	392.639	392.639	739.194	739.194	419.602	42	227
9	8707606244	09/10/2001	Cty tre gia dụng xuất khẩu Long Tre	NHÀ MÁY SẢN XUẤT TRE GIA DỤNG XUẤT KHẨU LONG TRE	1.500.000	-	-	3.158.034	3.158.034	579.745	90	32.501
10	5471015151	22/10/2001	Công ty TNHH Kovina Fashion	NHÀ MÁY SẢN XUẤT HÀNG MAY MẶC KOVINA FASHION	7.400.000	-	-	1.439.000	985.000	12.744.000	450	4.500
11	452043000097	25/10/2001	CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN GỖ TRIỀU SƠN	NHÀ MÁY SẢN XUẤT ĐỒ GỖ TRIỀU SƠN	1.735.463	-	-	360.000	-	-	35	128

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
12	5408027145	08/11/2001	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP HOÀNG ĐẠT	NHÀ MÁY SẢN XUẤT ĐỒ GIA DỤNG TỪ SẮT, NHÔM, KÍNH, NHỰA VÀ GỖ	3.000.000	-	-	67.200	-	-		138
13	452023000065	31/12/2001	Công ty TNHH D&F Việt Nam	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG HÀNG MAY MẶC	4.400.000	-	-	1.165.411	1.165.411	189.228	372	128
14	6553711524	31/12/2001	CÔNG TY TNHH DỆT MAY HOA SEN	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG HÀNG MAY MẶC CÁC LOẠI.	22.000.000	-	-	42.132.000	54.793.460	25.028.380	2.027	187.000
15	6534166832	21/02/2002	Cty TNHH đầu tư thể thao Toàn Năng	NHÀ MÁY SẢN XUẤT DỤNG CỤ THỂ THAO	1.300.000	-	-	2.555.970	2.555.970	229.280	242	12.270
16	5424721667	07/05/2002	CÔNG TY TNHH TĂNG HƯNG	NHÀ MÁY SẢN XUẤT 1	848.840	-	-	539.195	539.195	42.412	36	176
17	9891424377	22/10/2002	CÔNG TY TNHH PHÚ CƠ	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG DỤNG CỤ CẦM TAY	3.500.000	-	-	2.305.600	350.167	520.854	177	44.973
18	7638065533	11/11/2002	CÔNG TY TNHH HEAVY HITTER	NHÀ MÁY SẢN XUẤT DỤNG CỤ CƠ KHÍ CẦM TAY	2.000.000	687.191	687.191	19.681.087	19.681.087	10.296.681	326	20.525
19	452043000100	29/11/2002	Cty TNHH sắt thép Trinh Tường	CTY TNHH SẮT THÉP TRINH-TƯỜNG	4.500.000	-	-	7.476.239	-	-	17	253.180
20	452023000020	14/01/2003	CÔNG TY TNHH LUCIDAU JEWELRY	NHÀ MÁY GIA CÔNG VÀ SẢN XUẤT NỮ TRANG	500.000	-	-	703.087	6.027.000	4.986.430	72	23.933
21	1018399184	22/01/2003	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯƠNG QUÁN (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT ĐỒ CHƠI TRẺ EM, DỤNG CỤ THỂ THAO	847.549	-	-	62.000	62.000	11.000	7	228
22	9801763108	24/01/2003	CÔNG TY TNHH PLV	NHÀ MÁY SẢN XUẤT GĂNG TAY	2.540.000	-	-	706.589	3.077.737	943.188	171	5.605
23	3255725347	24/07/2003	CÔNG TY TNHH LI-YUEN GARMENT	NHÀ MÁY SẢN XUẤT HÀNG MAY MẶC	18.000.000	6.000.000	6.000.000	3.114.871	240.933	0	218	6.122
24	7621866025	12/08/2003	Công ty TNHH Haisung	NHÀ MÁY SẢN XUẤT CẦN CÂU VÀ MỒI NHỮ CÁ	650.000	-	-	1.325.000	1.325.000	111.000	142	10.400

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
25	7661938622	29/08/2003	CÔNG TY TNHH THÉP TRẢNG BÀNG	NHÀ MÁY THÉP TRẢNG BÀNG	1.000.000	-	-	3.126.055	-	-	26	40.182
26	7642245863	18/12/2003	CÔNG TY TNHH NHỰA VÀ CAO SU KIẾN PHÁT VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT NHỰA VÀ CAO SU KIẾN PHÁT	3.000.000	-	-	267.000	114.100	82.700	30	8.800
27	452043000015	08/05/2002	CÔNG TY TNHH ORIENTAL MULTIPLE (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT ỐC VÍT	3.500.000	-	-	4.201.052	4.201.052	2.797.520	138	213
28	9810436086	23/08/2006	CÔNG TY TNHH MAY MẶC LANGHAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG HÀNG MAY MẶC XUẤT KHẨU	7.500.000	-	-	23.695.201	74.524.233	155.866.226	3.102	28.510
29	45222000078	28/01/2008	CÔNG TY TNHH TĂNG HƯNG	NHÀ MÁY SAN XUẤT 2	-	-	-	-	-	-	36	177
30	6505758883	29/12/2003	CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ CẢNH THÁI NGUYÊN (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT QUỐC TẾ CẢNH THÁI NGUYÊN	1.200.000	-	-	-	-	-		127
31	6514018379	22/11/2003	CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT DER JINH (VN)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG XI MẠ DER JINH	11.000.000	-	-	-	-	-	83	886
32	4306823701	10/08/2004	CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HUÂN THẮNG	CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HUÂN THẮNG	1.100.000	-	-	381.558	10.611	163.012	21	51.991
33	2164530273	10/09/2004	CÔNG TY TNHH THỌ XUÂN (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY THỌ XUÂN (VIỆT NAM)	1.000.000	-	-	2.808.000	528.000	1.692.000	22	156
34	2161213717	23/09/2004	Cty TNHH Colltex (VN)	XƯỞNG MAY MẶC COLLTEX (VN)	20.000.000	-	-	20.337.531	87.353.434	137.460.467	2.138	18.774
35	7657561020	12/12/2001	Công ty TNHH Highstone International (VN)	CÔNG TY TNHH HIGHSTONE INTERNATIONAL (VN)	2.500.000	-	-	-	-	-	4	194
36	7671565373	27/04/2004	CÔNG TY TNHH NHỰA ĐÔNG PHƯƠNG	CÔNG TY TNHH NHỰA ĐÔNG PHƯƠNG	4.500.000	-	-	4.265.610	3.384.870	1.658.990	219	63.890
37	452023000035	14/05/2004	CÔNG TY TNHH CN DŨ PHONG	NHÀ MÁY SẢN XUẤT 1	3.500.000	-	-	6.168.999	-	-	62	176.163

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
38	452023000012	22/04/2005	CÔNG TY TNHH JIN WON VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT DÂY ĐAI, KHÓA KÉO	4.000.000	-	-	15.987.000	1.441.000	1.697.000	179	33.474
39	2114208595	22/04/2005	CÔNG TY TNHH BAIHE HOLDING VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT BĂNG GAI DÍNH BAIHE VIỆT NAM	3.760.000	960.000	-	38.000	38.000	6.000	62	157
40	452043000030	13/05/2005	CÔNG TY TNHH PIONEER POLYMERS	NHÀ MÁY SẢN XUẤT BAO NGÓN TAY BẰNG CAO SU	1.587.726	-	-	2.615.029	1.504.144	458.370	179	82.030
41	5461760070	19/07/2004	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LI DÂU	NHÀ MÁY SẢN XUẤT NƯỚC SƠN ĐẠI TOÀN	950.000	-	-	-	-	-	4	2.063
42	4308456873	23/09/2005	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KHOA HỌC KỸ THUẬT HÓA CHẤT BẢO LIÊN	NHÀ MÁY HÓA CHẤT BẢO LIÊN	2.500.000	-	-	628.240	80.660	-	14	15.629
43	452043000014	11/12/2006	CÔNG TY TNHH HO CHUNG	NHÀ MÁY HO CHUNG	881.735	-	-	-	-	-		8.638
44	452043000047	23/07/2007	CÔNG TY TNHH JEWELPARK - VINA	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG NỮ TRANG JEWELPARK - VINA	1.200.000	-	-	630.953	13.515.809	6.319.744	110	130
45	452043000052	07/09/2007	CÔNG TY TNHH ROYAL ALLIANCE VINA	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG NỮ TRANG	7.000.000	-	-	5.045.550	5.045.550	579.458	454	120.363
46	3206488885	24/10/2007	CÔNG TY TNHH AMI - VINA	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG HÀNG DỆT, THÊU AMI-VINA	2.000.000	-	-	118.670	0	70.710	24	1.904
47	452043000048	23/07/2007	CÔNG TY TNHH B.HEIM VINA	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG HÀNG MAY MẶC TEXONE - VINA	2.300.000	-	-	594.480	15.165.140	9.682.640	305	19.270
48	5454006481	16/01/2009	Công ty TNHH Langham	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG MAY THÊU VI TÍNH, GIẶT TẨY HÀNG MAY MẶC XUẤT KHẨU	1.000.000	-	-	-	-	-		28.248
49	2185822341	11/03/2009	CÔNG TY TNHH MITSUEI (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT CHẤT TIỆT TRÙNG	2.000.000	-	-	2.133.976	2.112.596	349.150	47	71.625
50	7624481234	20/12/2011	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI CAO SU NHỰA TÍN THÁI	NHÀ MÁY TÁI CHẾ CAO SU TÍN THÁI	1.080.000	435.751	435.751	1.220.180	456.080	-	17	12.422

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
51	2180644322	30/01/2012	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NR	NHÀ MÁY SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM ỐNG THÉP	3.820.000	418.000	418.000	2.513.120	2.464.330	2.068.020	55	28.410
52	452043000194	26/03/2013	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT IN BAO BÌ GIẤY ĐÀI CHƯƠNG	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ IN BAO BÌ GIẤY ĐÀI CHƯƠNG	2.000.000	-	-	18.226.000	1.008.000	2.777.000	197	155.180
53	6562606172	28/08/2013	CÔNG TY TNHH DỆT SHK VIỆT NAM	NHÀ MÁY DỆT MAY MORITOMO	1.019.215			848.142	396.270	3.645	47	127
54	7620884273	08/04/2014	Công ty TNHH May mặc Lang Ham	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG, THÊU VI TÍNH, GIẶT TẨY, IN LỤA HÀNG MAY MẶC VÀ SẢN XUẤT THÙNG GIẤY CARTON.	2.400.000	-	-	-	-	-	-	
55	7688124800	31/07/2014	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KOREA TAPE	NHÀ MÁY SẢN XUẤT BĂNG KEO	2.406.900	406.900	406.900	2.669.076	1.918.920	1.441.440	24	1.973
56	1061448110	27/11/2014	CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ ORIES VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT BÀN ĐỂ ỦI QUẦN ÁO, ĐỒ GIA DỤNG	600.000	-	-	4.647.000	4.647.000	1.311.000	161	92.603
57	5426655321	29/01/2015	CÔNG TY TNHH MTV INTEPLAST VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT BAO BÌ NHỰA INTEPLAST	4.000.000	-	-	10.719.238	10.719.238	6.553.335	103	2.297
58	5486282120	22/12/2015	CÔNG TY TNHH BAIKSAN TEXTILE	CÔNG TY TNHH BAIKSAN TEXTILE	2.270.000	-	-	5.586.480	5.600.880	4.536.240	79	70.633
59	4305384663	12/05/2017	Cty TNHH dệt namyoung vina	NHÀ MÁY DỆT NAMYOUNG VINA	3.450.000	-	-	-	-	-	40	39.385
60	9841486588	15/09/2017	CÔNG TY TNHH CAO SU NRBIZ	NHÀ MÁY CHẾ BIẾN CAO SU NRBIZ	660.000	660.000	-	-	-	-		127
61	9810266200	15/02/2019	CÔNG TY TNHH TAYA CANVAS (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẢI, BẠT CÔNG NGHIỆP TAYA CANVAS (VIỆT NAM) SỐ 2	-	-	-	-	-	-		
62	2190515394	15/03/2019	CÔNG TY TNHH JINKELI VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT CHÌ ĐỎ VÀ PHỤ GIA NGÀNH PIN	500.000	500.000	500.000	351.000	207.304	823.790		53.000
63	7605098593	13/05/2019	CÔNG TY TNHH VIETTA INDUSTRIES (VN)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT BỒN RỬA INOX VIETTA INDUSTRIES (VN)	3.317.936	3.317.936	3.317.936	-	-	-		127
64	5474261135	20/11/2019	CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT HẠNH PHÚC	NHÀ MÁY DỆT HAPPY TEX	2.277.634	2.277.634	2.277.634	-	-	-		85
65	4373475292	06/01/2020	CÔNG TY TNHH ATECHS INDUSTRIAL (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIÀY ATECHS INDUSTRIAL (VIỆT NAM)	-	-	-	-	-	-	280	127

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
66	3229435616	08/01/2020	CÔNG TY TNHH ZHAOFENG TECHNOLOGY	NHÀ MÁY SẢN XUẤT HẠT NHỰA ZHAOFENG	300.000	300.000	300.000	-	-	-		85
67	8706352656	31/08/1992	Cty TNHH Sepzone - Linh Trung (Việt Nam)	DỰ ÁN KHU CHẾ XUẤT VÀ CÔNG NGHIỆP LINH TRUNG III.	33.617.897	-	-	-	-	-	-	-
68	452043000041	22/04/2004	CÔNG TY TNHH CAPITAL TEXTILE (VIỆT NAM).	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CHỈ MAY CÁC LOẠI, NHỰA GIA DỤNG	4.000.000	-	-	874.964	55.281	197.787	31	24.473
69	4313268884	21/09/2004	Cty TNHH Sản xuất bật lửa ga Hua Xing Vietnam	NHÀ MÁY SẢN XUẤT BẬT LỬA	8.000.000	-	-	5.143.568	3.070.224	0	299	1.825
70	452043000085	06/12/2004	CÔNG TY TNHH MEE JOO VINA	NHÀ MÁY SẢN XUẤT ĐẾ GIÀY THỂ THAO	1.500.000	-	-	1.527.432	1.214.748	0	25	171
71	5424721667	24/12/2004	CÔNG TY TNHH TAMI	NHÀ MÁY SẢN XUẤT TAMI	600.000	-	-	291.286	701.731	391.016	57	5.065
72	5422119308	24/01/2005	CÔNG TY TNHH NIFCO VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG, LẮP RÁP VÀ XUẤT KHẨU KHÓA NHỰA VÀ CÁC SẢN PHẨM NHỰA	5.000.000	-	-	5.795.130	1.020.610	1.552.300	85	699.410
73	7664865031	20/12/2004	CÔNG TY TNHH SAIGLASS-HCM-VIETNAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CÁC SẢN PHẨM KÍNH LÀM TỪ KÍNH NỔI	1.060.000	-	-	207.391	207.391	226.992	16	228
74	9865308653	02/02/2005	CÔNG TY TNHH KATAGIRI INDUSTRY (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CÁC SẢN PHẨM NHỰA	3.940.000	638.950	-	7.623.670	7.623.640	2.180.200	177	436.312
75	2149474606	08/03/2005	CÔNG TY TNHH JIN XING	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG CÁC LOẠI CHỈ MAY VÀ CÁC SẢN PHẨM NHỰA	400.000	-	-	1.403.400	1.403.400	0	66	1.087
76	8733230151	16/11/2004	Công ty TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ASGIT	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ASGIT	650.000	-	-	647.285	9.580	6.240	27	48.780
77	2163628466	18/07/2005	CÔNG TY TNHH THAI KK INDUSTRY (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG BĂNG KEO VÀ ĐẾ CAN CÁC LOẠI; SẢN XUẤT POLYME ACRYLIC DẠNG PHÂN TÁN DÙNG TRONG SẢN XUẤT BĂNG KEO VÀ ĐẾ CAN	4.400.000	-	-	3.515.730	749.020	1.979.366	44	202.659
78	452043000087	28/06/2005	CÔNG TY TNHH HÀN VIỆT TRỤC SILICONE	NHÀ MÁY SẢN XUẤT TRỤC CAO SU VÀ SILICONE	2.000.000	-	-	1.232.900	-	102.182	31	118.550
79	2137555560	28/02/2005	CÔNG TY TNHH DOU POWER (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG SẢN PHẨM MAY MẶC VÀ BAO BÌ CARTON.	5.610.000	-	-	5.064.000	3.333.120	4.581.996	0	781

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
80	9821247283.	19/12/2005	CÔNG TY TNHH MAY MẶC JIFA S.OK	NHÀ MÁY SẢN XUẤT HÀNG MAY MẶC	5 000.000	-	-	33.173.660	33.173.660	1.915.620	691	364.435
81	6584227500	06/02/2006	CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỸ THUẬT PHƯỢNG HOÀNG VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẬT LIỆU MỸ THUẬT	2.500.000	1.000.000	1.000.000	27.808.260	27.808.260	11.898.960	617	544.738
82	452043000026	21/04/2005	CÔNG TY TNHH PLAYLOUD VN	NHÀ MÁY SẢN XUẤT HÀNG MAY MẶC	1.591.500	0	0	0	0	0	128	255
83	8712384841	01/09/2005	CÔNG TY TNHH ICHIHIRO VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG HÀNG DỆT, HÀNG MAY MẶC ICHIHIRO VIỆT NAM	20.608.165	-	-	14.361.084	14.361.084	7.559.556	592	21.212
84	452023000094	17/03/2005	CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ CHẤN GIA THANH	NHÀ MÁY SẢN XUẤT HÀNG NGŨ KIM	2.200.000	-	-	-	-	-	5	127
85	88/GP-KCN-TNh	28/02/2006	Công ty TNHH Chỉ may Sew Well	CÔNG TY TNHH CHỈ MAY SEW WELL	879.914	-	-	677.871	677.871	504.028	19	1.078
86	1080121531	23/03/2006	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BAO BÌ AMPAC VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG CÁC LOẠI TÚI, BAO BÌ NHỰA.	4.400.000	-	-	2.994.248	3.152.868	4.922.280	54	22.224
87	5410377963	16/05/2006	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SAL INDUSTRIAL SÀI GÒN	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SAL INDUSTRIAL SÀI GÒN	250.000	-	-	992.640	1.985.280	0	43	145
88	9804003893	28/06/2006	Công ty TNHH Chang Jiang Printing (Việt Nam)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VĂN PHÒNG PHẨM CHANG JIANG PRINTING (VIỆT NAM)	6.633.861	-	-	10.921.000	10.921.000	6.493.000	241	44.966
89	6555082811	18/08/2006	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUỐC TẾ BEST BASE	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG VÀ XUẤT KHẨU CÁC LOẠI SẢN PHẨM TRANG TRÍ NỘI THẤT, SẢN PHẨM THỦ CÔNG VÀ ĐÈN CÂY	16.600.000	-	-	22.970.412	22.970.412	13.315.272	90	171.100
90	7606448405	29/09/2006	CÔNG TY TNHH TAEDOO VINA	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG VÀ XUẤT KHẨU CÁC LOẠI SẢN PHẨM DA PU	1.284.220	-	-	341.700	2.143.200	2.748.000	20	1.736
91	5400744191	14/08/2006	CÔNG TY TNHH SHINWOO VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT TÚI GOLF SHINWOO VIỆT NAM	3.500.000	-	-	8.208.000	8.208.000	2.856.000	439	51.973
92	452043000098	28/10/2005	CÔNG TY TNHH MAO-KO	NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIA CÔNG CÔNG CỤ, LINH KIỆN, PHỤ KIỆN CƠ KHÍ	1.000.000	-	-	552.600	507.600	69.480	65	4.927
93	4326838577	01/06/2006	CÔNG TY TNHH YANTAI MOON (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT YANTAI MOON (VN)	5.552.000	-	-	4.297.238	1.326.000	2.682.000	72	9.132

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
94	1085651088	23/10/2006	CÔNG TY TNHH MAY MẶC OCEAN SKY (VN)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG VÀ XUẤT KHẨU CÁC MẶT HÀNG MAY MẶC	6.000.000	-	-	1.286.450	3.631.480	1.844.990	0	61.611
95	452023000011	26/11/2006	CÔNG TY TNHH MIRAE	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CHẤT KẾT DÍNH VÀ MIẾNG LÓT TRONG CỦA TÚI XÁCH BẰNG DA PU, NI-LÔNG, NHỰA.	600.000	-	-	988.820	-	-	16	46.658
96	452043000021	23/01/2007	CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM NGŨ KIM HAILIANG (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY GIA CÔNG VÀ SẢN XUẤT SẢN PHẨM KIM LOẠI HAILIANG (VIỆT NAM)	12.000.000	-	-	26.626.557	26.626.557	28.700.857	63	753.501
97	2176836516	22/04/2005	CÔNG TY TNHH HANSAE T N	NHÀ MÁY SẢN XUẤT HÀNG MAY MẶC.	14.000.000	-	-	64.580.213	175.001.800	360.652	4.303	1.696.369
98	7686776201	12/06/2007	Cty TNHH Tejing Vietnam	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG BỘT VÔN-PHƠ RAM	11.281.708	-	-	-	-	-	32	144
99	4337766815	18/09/2006	CÔNG TY TNHH LƯỢNG PHONG	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG LƯỢNG PHONG	400.000	-	-	-	-	-	7	85
100	1005431382	23/10/2006	CÔNG TY TNHH KIYOKAWA VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG PHỤ LIỆU NGÀNH MAY MẶC	2.000.000	-	-	6.769.908	5.375.556	4.121.988	53	131.749
101	92/GCNĐC2/45/2	28/06/2006	CÔNG TY TNHH MẬT ONG THƯỢNG HẠNG	CÔNG TY TNHH MẬT ONG THƯỢNG HẠNG	1.200.655	-	-	-	-	-	4	255
102	8755117926	11/05/2007	CÔNG TY TNHH DÂY CÁP ĐIỆN YONGJIN (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG DÂY & CÁP ĐIỆN YONGJIN (VIỆT NAM)	3.927.692	-	-	-	-	-		127
103	4367260777	16/04/2007	CÔNG TY TNHH DA ĐỨC TÍN (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG DA BÁN THÀNH PHẨM VÀ DA TẤM THÀNH PHẨM	6.113.293	-	-	-	-	-	9	1.129
104	6507652148	24/07/2007	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BAO BÌ NHỰA DANUO (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG CÁC LOẠI SẢN PHẨM TỪ NHỰA DANUO (VIỆT NAM)	6.113.293	4.113.293	4.113.293	2.310.267	2.310.267	945.797	48	144
105	452043000053	07/09/2007	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN RARE DRAGAN	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG SẢN PHẨM TRANG TRÍ NỘI THẤT RARE DRAGAN	1.500.000	-	-	486.960	486.960	44.400	45	24.383
106	4346805878	24/09/2007	CÔNG TY TNHH PHÚ QUANG	NHÀ MÁY SẢN XUẤT PHÚ QUANG	1.520.000	-	-	1.990.794	1.458.282	188.190	57	124
107	1040910457	16/10/2007	CÔNG TY TNHH PTS UNION (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM BẰNG VẢI VÀ NHỰA VINYL, KHÓA KÉO	6.500.000	-	-	2.919.870	4.752.670	5.661.830	378	5.475

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
108	7686652405	24/10/2007	CÔNG TY TNHH BAO BÌ NHỰA HUA DA (VIỆT NAM).	NHÀ MÁY BAO BÌ NHỰA HUA DA (VIỆT NAM)	2.000.000	1.000.000	-	2.288.570	2.288.570	1.481.280	75	1.609
109	1023700019	15/02/2008	CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ VIỄN ĐÔNG	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG VÒI NƯỚC, VAN, THIẾT BỊ PHÒNG TẮM	15.245.800	2.500.800	2.500.800	10.504.740	10.504.740	28.122.700	226	23.653
110	4351878166	16/04/2008	COÂNG TY TNHH DỆT MAY TOPTIDE HUABANG (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG NGUYÊN PHỤ LIỆU MAY MẶC	500.000	-	-	-	-	-		127
111	9883078817	16/04/2008	CÔNG TY TNHH JINWOO ELECTRONICS VINA	NHÀ MÁY GIA CÔNG VÀ SẢN XUẤT TỦ LẠNH TRƯNG BÀY JINWOO ELECTRONICS	2.000.000	-	-	3.338.496	2.936.160	758.880	43	26.706
112	2160725175	26/05/2008	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NHỰA XINSHENG (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY CÔNG NGHIỆP NHỰA XINSHENG (VIỆT NAM)	14.500.000	-	-	8.370.220	8.370.220	4.576.430	119	50.693
113	7688228163	09/09/2008	CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT D&D	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG SẢN PHẨM CƠ ĐIỆN D&D	11.000.000	-	-	12.310.394	12.310.394	10.528.109	179	18.491
114	2117672453	09/03/2009	CÔNG TY TNHH NEWAY	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG SẢN PHẨM SĂN SÓC SẮC ĐẸP VÀ BAO BÌ GIẤY, SẢN PHẨM ĐỒ CHƠI BẰNG GIẤY NEWAY	986.500	146.500	146.500	33.600	-	-	2	127
115	9888208434	15/07/2009	Công ty TNHH ống thép Sujia	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG ỐNG THÉP SUJIA	6.704.580	-	-	-	-	-		25.435
116	452043000182	04/06/2012	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SOPURA ĐÔNG NAM Á	NHÀ MÁY SẢN XUẤT HÓA CHẤT SOPURA ĐÔNG NAM Á	2.000.000	-	-	4.673.000	1.811.500	3.601.300	17	511.400
117	452043000193	05/03/2013	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT PHÚ LỰC (VN).	NHÀ MÁY SẢN XUẤT THIẾT BỊ NHÀ BẾP VÀ NHÀ VỆ SINH	10.000.000	-	-	56.066.000	56.066.000	20.525.000	768	136.000
118	9988650730	22/08/2013	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN KODIM VIET	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CÁC SẢN PHẨM ALBUM, KHUNG HÌNH VÀ VĂN PHÒNG PHẨM KODIM VIET	350.000	-	-	95.928	95.928	207.576	41	96
119	452022000209	28/10/2013	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN RANGER VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, LẮP RÁP, GIA CÔNG VÀ XUẤT KHẨU THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG	800.000	-	-	2.228.284	2.198.910	2.017.758	60	130

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
120	7694127078	23/07/2014	CÔNG TY TNHH MTV SPEED SINKWARE (VN)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SPEED SINKWARE (VN)	1.300.000	300.000	300.000	11.414.160	11.404.210	18.865.700	105	61.854
121	4385481617	13/10/2014	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VẬT LIỆU HỢP KIM JIALONG (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG NHÔM KẼM HỢP KIM JIALONG	2.000.000	-	-	9.626.000	0	4.649.951	17	463.000
122	3222949359	30/10/2012	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT SIÊU ÔNG.	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CÁC SẢN PHẨM CƠ KHÍ UPM.	800.000	-	-	812.730	812.730	895.760		127
123	7613382533	14/01/2016	CÔNG TY TNHH MTV GỖ KHANG ĐẠT (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÁN SÀN GỖ PHỨC HỢP. VÁN GỖ DÁN VÀ GIA CÔNG GỖ KHANG ĐẠT VIỆT NAM	30.000.000	5.000.000	5.000.000	31.979.000	31.979.000	17.854.000	670	101.892
124	7651038525	02/03/2016	CÔNG TY TNHH PROSPERITY PRECISION TEXTILE	CÔNG TY TNHH PROSPERITY PRECISION TEXTILE	753.000	-	-	123.473	0	0	21	288
125	2180457275	08/09/2016	Cty TNHH MTV PANGLORY	NHÀ MÁY SẢN XUẤT XE ĐẨY VÀ SẢN PHẨM NGŨ KIM PANGLORY	600.000	-	-	1.104.000	1.104.000	1.500.000	75	89
126	4317435266	02/04/2013	CÔNG TY TNHH HAO JIAO VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG ĐỒ DÙNG VÀ THỨC ĂN VẬT NUÔI	10.280.000	7.250.582	-	72.558.719	72.558.719	28.898.011	674	159.488
127	3288517135	09/05/2017	Công ty TNHH MTV Kỹ thuật SPON	NHÀ MÁY SẢN XUẤT XE NÂNG VÀ MÁY NÉN KHÍ SPON	696.092	-	-	12.045.490	12.045.490	5.479.480	54	10.830
128	9893104063	02/11/2017	Công ty TNHH Taya Canvas Việt Nam	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẢI, BẠT CÔNG NGHIỆP TAYA CANVAS (VIỆT NAM)	3.000.000	1.000.000	-	2.692.497	2.188.924	2.153.474	30	74.109
129	7641523925	04/01/2018	CÔNG TY TNHH DỆT NAN XING (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG SẢN PHẨM DỆT NAN XING (VIỆT NAM)		-	-	-	-	-		1.266
130	6549079520	03/12/2018	Công ty TNHH Hong Sheng Da (Việt Nam)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG SẢN PHẨM NGŨ KIM HONG SHENG (VIỆT NAM)	26.620	-	-	-	-	-		85
131	1063475018	14/01/2019	CÔNG TY TNHH VĂN HÓA PHẨM PHƯỢNG HOÀNG VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẬT LIỆU MỸ THUẬT	1.500.000	1.500.000	1.500.000	4.402.820	4.402.820	12.371.000	497	23.059
132	8771663315	28/01/2019	Công ty TNHH MTV gỗ Sheng He (Việt Nam)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIA CÔNG GỖ SHENG HE (VIỆT NAM)	1.500.000	1.500.000	1.500.000	-	-	-	128	1.381
133	9893492802	29/01/2019	CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM KIM LOẠI HUISHAN (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SẢN PHẨM KIM LOẠI HUISHAN (VIỆT NAM)		-	-	-	-	-	7	127

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
134	3286778254	08/03/2019	CÔNG TY TNHH CÔNG CỤ XINKE (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CÔNG CỤ TÂN KHA (VIỆT NAM).				-	-	-	8	985
135	9870413745	09/04/2019	CÔNG TY TNHH DÂY CÁP ĐIỆN ICF (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG DÂY & CÁP ĐIỆN ICF (VIỆT NAM)				-	-	-	160	2.810
136	9929903715	01/10/2019	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SUREPHON (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SUREPHON (VIỆT NAM).		-	-	-	-	-		161
137	3214125239	23/10/2019	CÔNG TY TNHH XINRONG (ViỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CÁC LOẠI SỢI THUN.		-	-	-	-	-		127
138	9850705866	17/08/2009	CÔNG TY TNHH KUO YUEN TÂY NINH	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG DA BÁN THÀNH PHẨM	15.000.000	-	-	8.193.112	8.141.339	17.000	461	52.195
139	9830616526	31/12/2009	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP THÔNG GIÓ KRUGER VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SẢN PHẨM THÔNG GIÓ KRUGER	3.000.000	810.000	810.000	-	-	-	248	436.509
140	452043000143	18/03/2010	CÔNG TY TNHH VENKY'S VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT THỨC ĂN CHĂN NUÔI GIA CẦM	2.400.000	-	-	-	-	-		128
141	9861768807	07/04/2010	CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY KTZ VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG THIẾT BỊ ĐIỆN MÁY KTZ VIỆT NAM	1.461.742	-	-	3.626.404	-	1.550.673	40	633.001
142	5474773731	30/11/2010	Cty TNHH Jia Kuan Shun	NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIA CÔNG GIÀY THỂ THAO XUẤT KHẨU JIA KUAN SHUN	1.000.000	-	-	1.505.604	-	-	507	191.286
143	2102716381	23/04/2013	CÔNG TY TNHH YOUNG IL VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CÁC LOẠI DA, GIẢ DA	25.000.000	-	-	100.752.000	100.752.000	92.375.000	1.002	1.862.428
144	2170625604	25/08/2013	CÔNG TY TNHH MAY MẶC REHONG VIỆT NAM	XƯỞNG MAY MẶC REHONG	7.000.000	-	-	1.709.170	1.709.170	3.361.070	269	1.885
145	3273313055	06/09/2013	CÔNG TY TNHH PHÚC LIÊN MỘC NGHIỆP	NHÀ MÁY PHÚC LIÊN MỘC NGHIỆP	1.500 000	-	-	-	-	-	7	127

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
146	1072365151	14/03/2014	CÔNG TY TNHH MAY MẶC FIRST TEAM VIỆT NAM	NHÀ XƯỞNG MAY MẶC FIRST TEAM VIỆT NAM	148.000.000	18.000.000		53.882.386	53.882.386	116.282.065	6.663	153.573
147	9977617065	22/08/2014	CÔNG TY TNHH DONGPYEONG VINA	NHÀ XƯỞNG DONGPYEONG VINA	1.750.000	1.000.000	-	822.500	7.076.770	6.542.480	30	74.949
148	3272240372	11/09/2014	Công ty TNHH Daeha Việt Nam	CÔNG TY TNHH DAEHA VIỆT NAM	1.500.000	-	-	7.451.640	7.451.640	3.929.760	131	20.195
149	9991307277	09/12/2014	CÔNG TY TNHH SHENLONG FUR (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY GIA CÔNG CÁC LOẠI DA LÔNG THÚ CAO CẤP TỪ DA KHÔ ĐÃ QUA SƠ CHẾ.	2.500.000	-	-	60.000	2.282.280	0	0	127
150	9918102198	09/03/2015	CÔNG TY TNHH DỆT MAY SUNRISE (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY DỆT MAY SUNRISE (VIỆT NAM)	1.000.000			-	-	-	0	154
151	7645374264	15/06/2015	CÔNG TY TNHH DỆT MAY RISE SUN HỒNG KÔNG (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY DỆT NHUỘM RISE SUN VIỆT NAM	67.532.411			-	-	-	1.500	36.901
152	3220971182	15/06/2015	CÔNG TY TNHH THỜI TRANG FORTUNATE HỒNG KÔNG (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY MAY MẶC FORTUNATE VIỆT NAM	3.250.000	-	-	-	-	-	0	127
153	1048214731	02/12/2015	CÔNG TY TNHH DỆT JIFA THÀNH AN (VIỆT NAM)	NHÀ XƯỞNG DỆT JIFA THÀNH AN (VIỆT NAM)	39.800.000	-	-	25.576.070	25.576.070	18.040.830	349	25.856
154	7633405803	25/12/2015	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINGA VIỆT NAM	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINGA VIỆT NAM	21.810.069	-	-	12.857.371	39.814.621	16.548.997	1.781	37.315
155	8753307767	15/01/2016	CÔNG TY TNHH DỆT MAY S.POWER (VIỆT NAM)	CÔNG TY TNHH DỆT MAY S. POWER (VIỆT NAM)	5.000.000	-	-	-	-	-	37	338
156	1026055002	15/01/2016	CÔNG TY TNHH DỆT SHENG FA VIETNAM	NHÀ MÁY DỆT SHENG FA VIETNAM	1.000.000	-	-	121.421	-	-	41	7.360
157	2146551212	26/05/2016	CÔNG TY TNHH BINNA (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT DỤNG CỤ THỂ DỤC, THỂ THAO BINNA (VIỆT NAM)		-	-	-	-	-	-	241
158	1036673888	15/06/2016	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP PINNACLE (VIỆT NAM)	DỰ ÁN CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP PINNACLE (VIỆT NAM)	1.300.000	1.300.000		-	-	-	16	614.203

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
159	3247188163	08/07/2016	CÔNG TY TNHH RITAR POWER (VIETNAM)	NHÀ MÁY RITAR POWER (VIETNAM)	40.035.724	-	-	117.231.187	117.231.187	70.970.000	995	46.134
160	3287430823	08/08/2016	CÔNG TY TNHH Qingdao Roy-ne VIỆT NAM	NHÀ MÁY MAY MẶC QINGDAO ROY-NE (VIỆT NAM)	6.000.000			-	-	24	701	3.915
161	1037356710	08/11/2016	CÔNG TY TNHH KPP ZIPPER VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT KHÓA KÉO KPP ZIPPER VIỆT NAM	6.276.260	-	-	3.022.800	3.022.800	-	52	68.270
162	1036446751	21/11/2016	Cty TNHH Nguyên liệu giày Pinxiang	NHÀ MÁY SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU GIÀY PINXIANG VIỆT NAM	2.000.000	2.000.000	2.000.000	-	-	-	243	916
163	9828562242	29/11/2016	Công Ty TNHH Công Nghệ Dệt Tuchang Yinfeng	NHÀ MÁY CÔNG NGHỆ DỆT TUCHANG YINFENG	256.984	256.984	256.984	-	-	-		127
164	4334811601	14/03/2017	Công ty TNHH Inox Legend	NHÀ MÁY CÔNG NGHIỆP INOX LEGEND	1.000.000	-	-	6.350.000	6.350.000	6.954.000	80	3.435
165	5453615620	07/04/2017	Công ty TNHH May Đan V.Success (Việt Nam)	NHÀ XƯỞNG MAY ĐAN V.SUCCESS VIỆT NAM	24.884.238	-	-	1.518.656	1.511.130	1.173.234	0	1.771
166	5420121256	04/07/2017	Cty TNHH HC Screen Vina	NHÀ MÁY SẢN XUẤT TEM VỎ, TEM RUỘT XE CÁC LOẠI	198.238	198.238	198.238	894.960	-	216.830	49	123.700
167	8752436621	17/07/2017	Công ty TNHH Công nghệ Vicome (Việt Nam)	NHÀ MÁY CÔNG NGHỆ VICOME (VIỆT NAM)	1.600.000	-	-	-	-	-	5	662
168	8738745778	22/08/2017	Công ty TNHH Xiang Jiang Group (VN)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT CÁC LOẠI DA XIANG JIANG GROUP (VN)		-	-	-	-	-	240	9.644
169	2172293038	17/10/2017	CÔNG TY TNHH NPP POWER (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY NPP POWER (VIỆT NAM)	10.000.000	8.700.000	8.700.000	20.054.763	20.054.763	12.871.322	351	38.467
170	8790724313	20/11/2017	Công ty TNHH VINACEN International	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SẢN PHẨM NHỰA VINACEN	-	-	-	-	-	-	-	2.772
171	7684456296	21/12/2017	CÔNG TY TNHH THỜI TRANG DENNY (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT HÀNG MAY SẴN DENNY (VIỆT NAM)	2.000.000	2.000.000	2.000.000	-	-	-	82	239
172	9910708378	08/01/2018	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NEEU (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT THẢM XỐP NEEU (VIỆT NAM)				-	-	-	163	612

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
173	9883375127	26/01/2018	CÔNG TY TNHH SML & FT (VIỆT NAM)	DỰ ÁN NHÀ MÁY SML&FT (VIỆT NAM)	2.000.000	328.839	328.839	2.109.900	2.109.900	937.416	54	1.082
174	5423057518	13/03/2018	CÔNG TY TNHH NINGBO CHANGYA PLASTIC (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SẢN PHẨM NHỰA NINGBO CHANGYA (VIỆT NAM)	7.000.000	4.000.000	4.000.000	25.625.724	25.625.724	14.736.408	760	24.003
175	1027195190	20/03/2018	Công ty TNHH Wuyang Group (Việt Nam)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẢI WUYANG GROUP (VIỆT NAM)	-			-	-	-		127
176	5451693955	10/04/2018	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINCETECH (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẢI VÀ GIÀY SINCETECH (VIỆT NAM) TECHNOLOGY.	-	-	-	-	-	-		248
177	7671730987	04/05/2018	CÔNG TY TNHH DRAGONTEX VN	DỰ ÁN SẢN XUẤT SỢI DRAGONTEX VN	-	-	-	-	-	-		165
178	7610012724	16/05/2018	CÔNG TY TNHH EVERTEX INTERNATIONAL (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY DỆT EVERTEX INTERNATIONAL (VIỆT NAM).	-	-	-	-	-	-	1	158
179	7616091960	03/07/2018	Công ty TNHH Công nghệ y tế Royal Tong	DỰ ÁN SẢN XUẤT THIẾT BỊ Y TẾ SHANDONG RUITONG ZHENYUE.				-	-	-	29	127
180	1022172049	29/06/2018	CÔNG TY TNHH BEST SOUTH VIỆT NAM (TÂY NINH)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT KEO DÁN TỔNG HỢP VÀ NHỰA TỔNG HỢP BEST SOUTH TÂY NINH	-	-	-	-	-	-		127
181	3226902635	24/07/2018	Công ty TNHH Rainbow Weaving Textile (Việt Nam)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẢI RAINBOW WEAVING TEXTILE (VIỆT NAM)	-	-	-	-	-	-		127
182	7680429010	31/07/2018	CÔNG TY TNHH HARADA GARMENT VIỆT NAM	DỰ ÁN SẢN XUẤT HÀNG MAY SẴN HARADA GARMENT VIỆT NAM	400.000	400.000	400.000	2.501.780	2.336.730	552.470	100	89.250
183	3272076744	14/08/2018	CÔNG TY TNHH OURIES INTERNATIONAL (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT BÀN KIM LOẠI OURIES INTERNATIONAL (VIỆT NAM)	-	-	-	-	-	-	4	141
184	5437883646	23/08/2018	CÔNG TY TNHH HUAMIN TECHNOLOGY (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẢI HUAMIN (VIỆT NAM).	-	-	-	-	-	-		457

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
185	9833378051	08/10/2018	Công ty TNHH Transasia Tantec	NHÀ MÁY SẢN XUẤT DA TRANSASIA TANTEC	-	-	-	-	-	-		130.507
186	9907714020	31/10/2018	CÔNG TY TNHH WILSON (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SẢN PHẨM DỆT WILSON (VIỆT NAM)				-	-	-	118	591
187	7660571456	05/12/2018	CÔNG TY TNHH FAMOUS EXPRESS VIỆT NAM	DỰ ÁN SẢN XUẤT TÓC TỪ SỢI FAMOUS EXPRESS VIỆT NAM	-	-	-	-	-	-	104	-
188	1036981901	02/01/2019	Công ty TNHH Huanyu Technology	NHÀ MÁY SẢN XUẤT HOÁ CHẤT DỆT NHUỘM HUANYU	-	-	-	-	-	-		-
189	9985986577	10/01/2019	CÔNG TY TNHH LOGISTIC EQUIPMENT XINGUANG (VIETNAM)	DỰ ÁN LOGISTICS EQUIPMENT XINGUANG (VIETNAM).	-	-	-	-	-	-	23	169
190	5449994793	14/01/2019	CÔNG TY TNHH LIXIN TEXTILES (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY DỆT LIXIN VIỆT NAM	-	-	-	-	-	-		127
191	3279256516	01/03/2019	Công ty TNHH Zhaowen Knitting (Việt Nam)	NHÀ MÁY ZHAOWEN KNITTING (VIỆT NAM)	-	-	-	-	-	10.944.058	846	563
192	1077788025	03/04/2019	CÔNG TY TNHH SHENGHONG TEXTILE (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẢI SHENGHONG TEXTILE (VIỆT NAM).	-	-	-	-	-	-		-
193	9858111550	17/04/2019	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP HONGCHANGYUAN	NHÀ MÁY HONGCHANGYUAN	-	-	-	-	-	-		255
194	9877185815	02/05/2019	CÔNG TY TNHH DỆT BO WEI (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẢI BO WEI (VIỆT NAM)	-	-	-	-	-	-		127
195	4347192318	14/05/2019	CÔNG TY TNHH ZT TEXTILE VIETNAM	DỰ ÁN SẢN XUẤT VẢI ZT TEXTILE VIETNAM	-	-	-	-	-	-		127
196	6561191174	13/06/2019	CÔNG TY TNHH KAIFUDA VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT THÙNG CARTON VÀ PALLET KAIFUDA VIỆT NAM	-	-	-	-	-	-		127
197	9971329398	07/10/2019	CÔNG TY TNHH YUELOONG (VIETNAM)	NHÀ MÁY YUELOONG (VIETNAM)	-	-	-	-	-	-		127

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
198	6584779875	07/10/2019	CÔNG TY TNHH EVER OCEAN	NHÀ MÁY EVER OCEAN	-	-	-	-	-	-		127
199	1007421095	09/01/2020	CÔNG TY TNHH HONESTAR VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT BAO BÌ ĐÓNG GÓI HONESTAR VIỆT NAM	-	-	-	-	-	-		114
200	1078149029	23/04/2020		DỰ ÁN KIM PHONG QUANG MINH VIỆT NAM	-	-	-	-	-	-		127
201	9835522716	26/06/2020		NHÀ MÁY THIẾT KẾ, SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM DỆT GOLDEN.	-	-	-	-	-	-		-
202	5463885757	05/06/2020		CÔNG TY TNHH BDH VIỆT NAM B.V.-NHÀ MÁY ẤP TRỨNG GIA CẦM.				-	-	-		-
203	6513151104	19/07/2010	CÔNG TY TNHH POU LI VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIÀY, DÉP POU LI VIỆT NAM	55.000.000	-	-	69.178.000	69.178.000	32.032.000	4.760	305.193
204	9830842636	20/03/2012	Công ty TNHH Sailun Việt Nam	DỰ ÁN CHẾ TẠO LỐP XE RADIAN	450.000.000	100.000.000	100.000.000	600.212.380	559.035.630	258.307.700	4.714	16.188.500
205	9820217466	17/12/2012	CÔNG TY TNHH BROTEX (VIỆT NAM)	DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT SỢI MÀU BROTEX (VIỆT NAM)	400.000.000	-	-	424.945.236	362.064.000	455.664.000	8.054	1.506.078
206	4343885371	28/06/2013	CÔNG TY TNHH GAIN LUCKY (VIỆT NAM)	DỰ ÁN NHÀ MÁY DỆT VẢI GAIN LUCKY (VIỆT NAM)	470.000.000	20.000.000	-	813.511.030	813.511.030	209.170.330	13.958	7.017.173
207	8787886364	04/07/2013	CÔNG TY TNHH LỐP XE H.A VINA.	DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT CÁC LOẠI LỐP XE	31.059.627	-	-	69.466.290	69.289.060	40.097.200	1.608	855.450
208	5413737227	04/10/2013	CÔNG TY TNHH UNISOLL FABRIC	DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẢI THÀNH PHẨM	50.000.000	-	-	16.154.412	15.894.360	4.469.040	411	657.894
209	9866743546	02/01/2014	Cty TNHH Vật liệu mới Aoxiang Việt Nam	DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT NGUYÊN VẬT LIỆU VIETNAM AOXIANG	5.000.000	-	-	635.040	645.880	624.070	14	698

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
210	6557144850	09/01/2014	CÔNG TY TNHH ILSHIN VIETNAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SỢI, VẢI DỆT KIM ILSHIN VIỆT NAM	122.682.734	20.000.000		70.978.000	52.371.000	49.539.000	555	2.584.000
211	5482620352	21/05/2014	CÔNG TY TNHH DONGJU SPORTS VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT TÚI GOLF DONGJU SPORTS VIỆT NAM.	5.458.566	-	-	7.580.520	16.660.200	6.769.320	680	70.410
212	6506617466	08/10/2014	CÔNG TY TNHH KS WIRE TECH VINA	NHÀ MÁY SẢN XUẤT TA-LÔNG LỐP XE CÁC LOẠI	2.044.227	-	-	3.813.860	-	811.250	119	228.170
213	9822830837	08/10/2014	Cty TNHH Cleanwrap Latex VN	DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT CLEANWRAP	7.491.154	-	-	9.615.339	3.969.018	392.821	170	114.510
214	9824013450	09/10/2014	CÔNG TY CỔ PHẦN JSI VINA	NHÀ MÁY SẢN XUẤT DA TỔNG HỢP POLYURETHANE VÀ DỆT VẢI	43.244.040	-	-	46.562.030	46.863.330	9.976.820	492	1.966.030
215	8712372438	09/12/2014	Ông: YANG, JUNG-TSAN	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VẬT LIỆU CAO SU VÀ EVA	8.000.000	-	-	3.813.480	1.331.568	92.544	403	16.939
216	3264066720	08/04/2015	CÔNG TY TNHH MAY MẶC LU THAI	DỰ ÁN NHÀ MÁY SỢI, VẢI MÀU LU THAI (VIỆT NAM)	238.000.000			206.260.310	116.949.550	151.786.877	2.714	666.010
217	3222317305	19/05/2015	CÔNG TY TNHH KYUNG SUNG POLYTECH VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT CHẤT DẺO POLYURETHANE KYUNG SUNG VIỆT NAM	3.000.000	-	-	13.460.750	9.076.390	5.044.400	40	440.810
218	1055432662	18/06/2015	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NEW WIDE (VIỆT NAM)	DỰ ÁN NHÀ MÁY VẢI DỆT KIM NEW WIDE VIỆT NAM	30.000.000			102.668.190	102.668.190	22.172.010	1.017	229.581
219	1053642240	25/11/2015	CÔNG TY TNHH DỆT XIN SHENG (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY DỆT XIN SHENG VIỆT NAM	5.000.000	-	-	-	-	-	97	810
220	1006040033	01/12/2015	CÔNG TY TNHH A & J VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT XE ĐẠP A&J VIỆT NAM	13.635.000	-	-	2.482.272	2.482.272	-	937	15.702
221	7658130684	22/03/2016	CÔNG TY TNHH SHIRONG (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT MÁY MÓC THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP SHIRONG	500.000	-	-	4.428.612	4.428.612	1.373.500	45	33.937

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
222	1055506801	18/05/2016	CÔNG TY TNHH FANG BROTHERS KNITTING (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT ÁO LEN FANG BROTHERS KNITTING (VIỆT NAM)	2.995.000			-	-	-	501	17.300
223	6517085158	21/06/2016	Công ty TNHH TAI XIN INTERNATIONAL	NHÀ MÁY SẢN XUẤT, GIA CÔNG DÁN VẢI TỔNG HỢP NKT HI-NEW-TEX	2.500.000	-	-	14.683	14.683	3.793	39	1.510
224	7622344186	22/08/2016	Công ty TNHH Lian-Ta-Hsing (Việt Nam)	NHÀ MÁY DỆT VẢI LIAN-TA-HSING VIỆT NAM	24.000.000			-	-	-	132	8.132
225	7620082223	16/01/2017	Công ty TNHH MTV Byfood Science	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SẢN PHẨM NGŨ KIM DÙNG TRONG NGÀNH DỆT VÀ HÓA CHẤT NGÀNH DỆT NHUỘM	208.000	208.000		-	-	-	-	85
226	5426722584	23/01/2017	Công ty TNHH Billion Industrial Việt Nam	NHÀ MÁY SẢN XUẤT POLYESTER VÀ SỢI TỔNG HỢP BILLION VIỆT NAM	180.978.430	7.978.430	7.978.430	-	-	-	1.695	22.180
227	4358612716	25/05/2017	Công ty TNHH Brotex (Việt Nam)	DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT SỢI BROTEX VIỆT NAM				-	-	-		-
228	9833447567	30/06/2017	CÔNG TY TNHH BAIKAI INDUSTRY VIỆT NAM	DỰ ÁN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VẢI, SỢI BAI KAI VIỆT NAM				-	-	-	558	3.352
229	1025815680	31/01/2018	CÔNG TY TNHH AEROTACT TN	NHÀ MÁY SẢN XUẤT HÀNG MAY MẶC AEROTACT TN.	2.000.000			-	-	-	725	152.394
230	1063156396	27/03/2018	Công ty TNHH Cocreation Grass Corporation Việt Nam	NHÀ MÁY SẢN XUẤT CỎ NHÂN TẠO COCREATION GRASS CORPORATION		-	-	93.194.000	92.863.000	47.587.000	1.315	64.239
231	7676150893	21/05/2018	CÔNG TY TNHH CAO SU VÀ NHỰA HONG BAO	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SẢN PHẨM CAO SU VÀ NHỰA EVA HONG BAO				-	-	-	128	163

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
232	8715108019	25/09/2018	Công ty TNHH Hailide (Việt Nam)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SỢI TỔNG HỢP DÙNG CHO NGÀNH CÔNG NGHIỆP Ô TÔ VÀ CÁC NGÀNH KHÁC				-	-	-	212	7.048
233	6586402145	13/11/2018	CÔNG TY TNHH ALEX GLOBAL TECHNOLOGY VIỆT NAM	NHÀ MÁY CÔNG TY TNHH ALEX GLOBAL TECHNOLOGY VIỆT NAM	-	-	-	-	-	-	5	219
234	1036465037	10/01/2019	CÔNG TY TNHH ASAI	NHÀ MÁY SẢN XUẤT ĐỒ NỘI THẤT TỦ BÀN GHẾ	-	-	-	-	-	-		275
235	7683278253	02/04/2019	CÔNG TY TNHH TEN TECH COMPOSITE (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY TEN TECH COMPOSITE (VIỆT NAM)	-	-		-	-	-		127
236	4329699262	03/04/2019	CÔNG TY TNHH ACTR	DỰ ÁN CHẾ TẠO LỐP XE RADIAN TOÀN THÉP ACTR	50.000.000	50.000.000	50.000.000	121.387.700	124.086.000	26.137.464	867	476.380
237	4377126993	04/04/2019	Công ty TNHH COCREATION GRASS CORPORATION VIỆT NAM	NHÀ MÁY SỐ 2 SẢN XUẤT CỎ NHÂN TẠO COCREATION GRASS CORPORATION VIỆT NAM				-	-	-		-
238	2173465269	25/04/2019	CÔNG TY TNHH RAVO GROUP (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT DỤNG CỤ CHĂM SÓC SẮC ĐẸP VÀ TRANG ĐIỂM		-	-	-	-	-		127
239	3260830478	19/09/2019	CÔNG TY TNHH HC RUBBER TECH	DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT TEM CAO SU CHO LỐP XE VÀ VAN RUỘT XE				-	-	-		85
240	6592907991	20/01/2020	CÔNG TY TNHH CAO SU VÀ NHỰA CHANG LI VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SẢN PHẨM CAO SU VÀ NHỰA EVA CHANG LI				-	-	-		-
241	4344774032	21/01/2020	CÔNG TY TNHH JINYU (VIỆT NAM) TIRE	NHÀ MÁY SẢN XUẤT LỐP XE RADIAN JINYU (VIỆT NAM).		-	-	-	-	-	26	3.001
242	4380241632	18/04/2008	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ	KHU CÔNG NGHIỆP CHÀ LÀ	6.812.376	-	-	-	-	-	-	-
243	2130850010	28/07/2010	CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIÀY, DÉP POU HUNG VIỆT NAM	170.398.704	-	-	188.147.000	188.147.000	76.324.000	13.410	644.249

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
244	452043000153	06/09/2010	CÔNG TY TNHH T&K VIỆT NAM.	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CÁC SẢN PHẨM CƠ KHÍ CHÍNH XÁC VÀ ĐIỆN TỬ T&K VIỆT NAM	2.429.839	-	-	300	-		-	-
245	1027116631	10/12/2015	CÔNG TY TNHH HUI FENG	NHÀ MÁY GIA CÔNG IN ẤN TRÊN SẢN PHẨM DA, NHỰA CÁC LOẠI	500.000	-	-	-	-		106	-
246	3206526312	18/09/2009	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP TMTC	DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU CÔNG NGHIỆP TMTC	25.000.000		-	-	-	-		1
247	9830473506	18/09/2009	CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM MỘC BÀI	NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIÀY	100.000.000	-	-	197.583.750	197.583.750	70.650.110	14.609	3.692.180
248	4448284028	23/08/2010	Cty TNHH QL và ĐT Tín Thác Hoàng Thái Gia	KHU THƯƠNG MẠI CÔNG NGHIỆP VÀ NĂNG LƯỢNG HOÀNG THÁI GIA	34.000.000	34.000.000					7	309.318
249	6541336670	21/04/2016	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PYUNGAN VIỆT NAM	NHÀ MÁY DỆT MAY IN VẢI PYUNG AN MỘC BÀI	10.000.000	1.000.000	-	10.391.810	10.404.710	6.164.740	442	917.825
250	6553515601	14/07/2016	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HANS VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIÀY HANS KOREA MỘC BÀI	3.437.490	-	-	7.209.250	6.662.570	2.451.590	263	54.050
251	2115413384	06/02/2017	Công ty TNHH GDI Textile	NHÀ MÁY DỆT CỰ LONG MỘC BÀI				-	-	-	-	710
252	1001287245	27/12/2017	Công ty TNHH Baek San Techprene Việt Nam	NHÀ MÁY SẢN XUẤT TẤM ĐỆM CAO SU BAEK SAN VIỆT NAM.	719.230	-	-	1.553.975	1.553.975	742.526	20	10.641
253	9933173000	08/03/2018	Công ty TNHH Mihwa vina living	NHÀ MÁY SẢN XUẤT NHỰA GIA DỤNG MIHWA MỘC BÀI		-	-	4.479.151	4.465.229	2.120.835	56	16.934
254	2183375739	05/07/2018	Công ty TNHH Sunjin Mộc Bài	NHÀ MÁY SẢN XUẤT CHỈ MAY SUNJIN MỘC BÀI	3.478.070	3.478.070	3.478.070	11.534.586	11.534.586	5.298.842	159	56.110
255	4332001287	09/07/2018	Công ty TNHH Shin Il Wire Cloth	DỰ ÁN SẢN XUẤT TẤM LƯỚI INOX SHIN IL				-	-	-	3	127

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
256	2187532898	23/04/2019	CÔNG TY TNHH CHEUNG HA AUTO TECH VIỆT NAM	DỰ ÁN SẢN XUẤT TRỤC TRUYỀN ĐỘNG Ô TÔ		-	-	-	-	-		127
257	7624087673	08/12/2019	CÔNG TY TNHH EAGLE VINA	DỰ ÁN SẢN XUẤT BÓNG ĐÁNH GOLF EAGLE				-	-	-		145.214
258	9922431778	11/10/2019	CÔNG TY TNHH DỆT MAY JJL GLOBAL	DỰ ÁN DỆT MAY JJL GLOBAL		-	-	-	-	-		127
259	6530188510	16/10/2019	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DỆT FENQIANG ViỆT NAM	DỰ ÁN SẢN XUẤT SỢI, VẢI DỆT KIM VÀ DỆT THOI FENQIANG VIỆT NAM				-	-	-		189
260	8784228970	18/12/2019	CÔNG TY TNHH QuỐC TẾ MAY MẶC JJL	DỰ ÁN MAY MẶC JJL GLOBAL		-	-	-	-	-		127
261	1022380184	09/01/2020	CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN MEIXIN ViỆT NAM	DỰ ÁN SẢN XUẤT VẢI DỆT KIM MEIXIN VIỆT NAM.		-	-	-	-	-		157
262	1015170541	29/04/2020		DỰ ÁN MỞ RỘNG SẢN XUẤT MÀNG LỌC TẠI VIỆT NAM		-	-	-	-	-		-
263	6552029781	07/12/2020		NHÀ MÁY SẢN XUẤT JIANGSU GUOTAI		-	-	-	-	-		-
264	9800710466	15/12/2020		NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG LINH KIỆN NGŨ KIM THIẾT BỊ PHÒNG TẮM HOA THÁC (VIỆT NAM)		-	-	-	-	-		-
265	4366330075	31/01/1994	Công ty Cổ phần Khoai mì Tây Ninh	CTY CP KHOAI MÌ TÂY NINH-NMSX TINH BỘT KHOAI MÌ, ĐƯỜNG GLUCOZA (MẠCH NHA), ĐƯỜNG FRUCTOSE, KẸO	6.965.730			18.573.170	914.966	147.021	352	341.457
266	451023000333	12/01/1995	Công ty TNHH DOUBLE JOHNSON INTERNATIONAL (VIỆT NAM)	CÔNG TY TNHH DOUBLE JOHNSON INTERNATIONAL (VIỆT NAM) -NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG VẢI VÀ QUẦN ÁO CÁC LOẠI	5.135.746			-	-	-	5	12.996
267	451023000097	04/02/1997	CÔNG TY TNHH THÀNH VI	CTY TNHH THÀNH VI-SX TINH BỘT SẮN CAO CẤP	927.073			2.368.200	2.368.200	-	39	23.914
268	8758348351	06/01/1998	Công ty TNHH Nông nghiệp Đại Xương Nguyên	HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT, CUNG CẤP GIỐNG CHO CÁC HỘ NÔNG DÂN TRỒNG, THU MUA HẠT GIỐNG	1.729.900			60.375	60.375	-	11	-

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
269	451123000245	13/04/2012	Công ty TNHH MTV Bioseed Việt Nam	CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MTV BIOSEED VIỆT NAM TẠI TÂY NINH-DỰ ÁN NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT VÀ CUNG ỨNG CÁC LOẠI HẠT GIỐNG LAI, GIỐNG THUẦN VÀ CÁC SẢN PHẨM ĐẦU VÀO CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP	500.000			-	-	-	-	1.711
270	451023000104	09/02/1999	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP PENRO (VN)	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP PENRO (VN)-SX DÂY THỪNG, DÂY CÁP, DÂY ĐAI	6.200.000			1.500.000	1.500.000	353.925	141	61.832
271	5475745516	09/03/2000	Công ty TNHH Visarim Orume	CTY TNHH VISARIM ORUME-SXKDGC HÀNG MAY MẶC, DỆT LEN, THI CÔNG XD	2.041.867			1.298.960	1.298.960	652.081	227	19.537
272	9803663026	12/09/2000	CÔNG TY TNHH TAPIOCA VIỆT NAM	CÔNG TY TNHH TAPIOCA VIỆT NAM-NMSX KINH DOANH TINH BỘT KHOAI MÌ	5.000.000			5.510.913	394.442	-	142	255.454
273	451043000106	20/08/2001	Cty TNHH Nông nghiệp Hàn Việt	CTY TNHH NÔNG NGHIỆP HÀN VIỆT-TRỒNG CÂY CAO SU HÀN VIỆT	1.733.578			-	-	-	-	85.251
274	6555704141	12/05/2003	Công ty TNHH VMC Hoàng Gia	CÔNG TY TNHH VMC HOÀNG GIA-NM SX KINH DOANH, GIA CÔNG MẶT GIÀY VÀ CÁC LOẠI GIÀY DÉP	14.141.716			27.038.753	58.570.694	25.851.180	6.343	338.287
275	451023000081	29/04/2008	CÔNG TY TNHH SĂM LỐP XE LIÊN PHÚC	CÔNG TY TNHH SĂM LỐP XE LIÊN PHÚC-SẢN XUẤT CÁC LOẠI SĂM, LỐP Ô TÔ, XE MÁY, XE ĐẠP VÀ KEO BỐ, KEO BỌC VẢI NYLON DÙNG LÀM NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT SĂM, LỐP XE CÁC LOẠI; SẢN XUẤT TALON ĐÃ ĐỊNH HÌNH, PHỦ KEO, KEO CÁC LOẠI, CHỈ MÀNH ĐÃ PHỦ KEO VÀ MINHO CÁC LOẠI.	5.050.720			3.283.820	3.170.081	1.124.387	256	2.760

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
276	4326544756	20/01/2005	Chi nhánh sản xuất tinh bột sắn Công ty TNHH Miwon Việt Nam tại Tây Ninh	CHI NHÁNH SẢN XUẤT TINH BỘT SẮN CÔNG TY TNHH MIWON VIỆT NAM TẠI TÂY NINH-NHÀ MÁY SẢN XUẤT TINH BỘT SẮN, TINH BỘT BIẾN TÍNH VÀ ĐƯỜNG, MẠCH NHA	12.500.000			10.000.000	600.000	-	110	203.484
277	451043000078	14/02/2005	CÔNG TY TNHH HAN AND YOUNG VIỆT NAM	CÔNG TY TNHH HAN AND YOUNG VIỆT NAM- SẢN XUẤT, KINH DOANH QUẦN ÁO, ÁO KHOÁC ĐI MÔ TÔ, ÁO KHOÁC NGOÀI, ÁO LEN CHẤT LƯỢNG CAO; QUẦN ÁO TỪ VẢI SỢI; SẢN XUẤT CÁC LOẠI MÁY MÓC TRONG NGÀNH DỆT MAY VÀ MAY MẶC; XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG	6.152.220			280.000	280.000	54.262	141	13.584
278	9883768137	07/07/2005	CÔNG TY TNHH TÂN THÀNH QUANG	CTY TNHH TÂN THÀNH QUANG-DỰ ÁN SX VÀ KD MẶT HÀNG BÌNH ĐIỆN	444.957			266.781	296.040	136.420	15	1.006,06
279	451043000082	16/08/2005	Công ty TNHH Đặc Rạng Việt Nam	CÔNG TY TNHH ĐẶC RẠNG VIỆT NAM-SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG ĐÈN NEON, CÁC SẢN PHẨM BẰNG CAO SU	3.054.867			2.052.380	-	-	384	205.238
280	451043000076	25/08/2005	Công ty TNHH Trường Hữu (Việt Nam)	CÔNG TY TNHH TRƯỜNG HỮU (VIỆT NAM)-SX BÁNH XE ĐẨY BẰNG NHỰA, CHẾ CHẾ PHẨM NHỰA, PHỤ KIỆN GIA DỤNG, GHẾ	250.800			-	-	-	15	128
281	9833302712	02/11/2005	Công ty TNHH Tân Phú	CÔNG TY TNHH TÂN PHÚ-SX, GC CÁC LOẠI BAO BÌ BẰNG GIẤY, NHỰA, ĐÈN CÂY, ĐỒ GỖ	321.924			-	-	-	2	13.294
282	4368714220	16/03/2006	CÔNG TY TNHH MAY MẶC SUMMIT VIỆT NAM	CTY TNHH MAY MẶC SUMMIT VIỆT NAM-NHÀ MÁY SẢN XUẤT HÀNG MAY MẶC	421.791			992.512,56	5.415.847	1.341.626	268	12.719

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
283	451043000065	04/04/2006	CÔNG TY TNHH TÂN PHÚ HƯNG	CTY TNHH TÂN PHÚ HƯNG-SẢN XUẤT, GIA CÔNG TÚI XÁCH NHỰA, GIẢY CÁC LOẠI, NHỰA CÁC LOẠI VÀ GIA CÔNG CÁC LOẠI SÁP, CHO THUÊ NHÀ XƯỞNG	170.000			-	-	-	1	19.096
284	451043000001	12/09/2006	CÔNG TY TNHH GENIE CANDLE MFG	CÔNG TY TNHH GENIE CANDLE MFG-SẢN XUẤT, GIA CÔNG ĐÈN CÂY (NẾN) CAO CẤP CÁC LOẠI	1.140.256			1.514.738	1.541.635	459.217	30	2.581
285	6571524733	24/01/2007	Cty TNHH một thành viên Bando Vina	CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BANDO VINA	7.650.000			554.000	554.000	-	900	191.133
286	2117282303	25/04/2007	CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ CONNECTOR	CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ CONNECTOR-N/M SX CÁC LINH KIỆN VÀ DÂY CÁP TRUYỀN THÔNG-XÂY DỰNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT CÁC LINH KIỆN VÀ DÂY CÁP TRUYỀN THÔNG, DÂY CÁP	3.695.765			65.341	65.341	-	31	37.925
287	451023000022	11/05/2007	CÔNG TY TNHH MAY MẶC MINH CHÂU	CTY TNHH MAY MẶC MINH CHÂU	400.000			330.000	-	-	102	49.052
288	9884345328	25/07/2007	Cty TNHH dệt may Hòa Thành	CTY TNHH DỆT MAY HÒA THÀNH	2.000.000			1.453.157	1.410.671	-	800	83.212
289	451043000036	06/08/2007	CÔNG TY TNHH JA-IN	CÔNG TY TNHH JA-IN - TRỒNG CÂY CAO SU	400.000			4.500	0	-	2	85
290	5431122624	17/03/2008	CÔNG TY TNHH GLORYDAYS FASHION	CÔNG TY TNHH GLORYDAYS FASHION-NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG HÀNG MAY MẶC	2.477.000			3.957.660	3.041.572	16.710.180	308	40.671
291	451023000066	21/03/2008	Công ty TNHH Chang Minh	CÔNG TY TNHH CHANG MINH-SX VA GC CÁC LOẠI GIÂY	1.473.188			22.371	0	0	1	13.286
292	9814740723	14/04/2008	Công ty cổ phần Công nghiệp Federal Bay	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP FEDERAL BAY- SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG DỤNG CỤ, ĐỒ DÙNG, TRANG THIẾT BỊ BẢO HỘ SỬ DỤNG TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC, THỂ THAO	10.000.000			24.085.442	23.949.004	14.615.019	1.327	433.732

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
293	4320281373	07/05/2008	Công ty TNHH QL Vietnam Agroresources	CÔNG TY TNHH QL VIETNAM AGRORESOURCES	23.479.256			3.500.000	-	-	335	70.751
294	7614106600	07/10/2008	Công ty TNHH công nghiệp cao su An Cố	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP CAO SU AN CỐ	16.932.376			21.777.071	22.805.155	11.432.488	643	226.649
295	9853305118	26/09/2008	CÔNG TY TNHH VINA GIO	CTY TNHH VINA GIO-NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG TÚI XÁCH CÁC LOẠI, NÓN, GIÀY DÉP, VỎ BỌC TÚI GÔN	4.550.000	850.000		1.465.914	1.465.914	2.310.085	380	11.334
296	451043000125	31/12/2008	CÔNG TY TNHH TOP FIELD VIỆT NAM	CÔNG TY TNHH TOP FIELD VIỆT NAM-SẢN XUẤT, GIA CÔNG BẬT LỬA VÀ PHỤ KIỆN BẬT LỬA	2.500.000			-	-	-	-	-
297	451043000126	31/12/2008	CÔNG TY TNHH VĂN PHÒNG PHẨM HỮU KIẾN	CÔNG TY TNHH VĂN PHÒNG PHẨM HỮU KIẾN-NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG VĂN PHÒNG PHẨM CÁC LOẠI NHƯ TẬP, VIẾT	1.500.000			70.610	-	-	25	128
298	451043000127	31/12/2008	CÔNG TY TNHH NHẬT BẢN THÀNH	CÔNG TY TNHH NHẬT BẢN THÀNH-SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG DỤNG CỤ ĂN UỐNG CÁC LOẠI	240.078			-	-	-	-	128
299	451043000128	31/12/2008	Công ty TNHH Sản xuất Tinh Tiêu	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TINH TIÊU- DỰ ÁN SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CÁC LOẠI TÚI XÁCH, TRANG SỨC, MÙNG, RÈM, KHĂN, CHĂN, RA GỐI NỆM	-			-	-	-	-	-
300	451022000136	28/04/2009	Công ty TNHH Fairy Park	CÔNG TY TNHH FAIRY PARK (VIỆT NAM)-DỰ ÁN ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ NGHĨA TRANG	3.539.432			-	-	-	35	67.211
301	5441476322	18/06/2009	Công ty TNHH Điều Intersnack Việt Nam - chi nhánh Tây Ninh	NHÀ MÁY CHẾ BIẾN HẠT ĐIỀU	10.000.000			-	-	-	-	-
302	1091844581	19/06/2009	Công ty TNHH UWC Việt Nam	CÔNG TY TNHH UWC VIỆT NAM - DỰ ÁN CÔNG TY TNHH UWC VIỆT NAM	1.056.000			1.835.745	525.651	-	80	6.792

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
303	7604688261	25/12/2009	CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN CHẤN XƯƠNG	CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN CHẤN XƯƠNG - DỰ ÁN TRẠI SẢN XUẤT, MUA BÁN NẤM VÀ CÁC LOẠI GIỐNG NẤM	1.000.000			-	-	-	1	461
304	451022000163	31/12/2009	Công ty TNHH Biogas Rhodia Nước Trong	CÔNG TY TNHH BIOGAS RHODIA NƯỚC TRONG-DỰ ÁN BIOGAS RHODIA NƯỚC TRONG	2.069.048			-	-	-	1	-
305	451043000174	24/03/2010	Công ty TNHH Gia Dương	SẢN XUẤT KINH DOANH THỰC HIỆN QUYỀN XUẤT KHẨU SẢN PHẨM NHỰA CÁC LOẠI, MÀNG NHỰA	73.779			-	-	-	-	-
306	3260001577	26/03/2010	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP HÀO HẢI VIỆT NAM	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ HÀO HẢI VIỆT NAM- NHÀ MÁY CHẾ BIẾN MỦ CAO SU	500.000			-	-	-	-	128
307	9870922465	14/07/2010	Cty TNHH Highvina Apparel	CÔNG TY TNHH HIGHVINA APPAREL-NHÀ MÁY SẢN XUẤT HÀNG MAY MẶC	6.250.000			5.000.000	5.000.000	6.835.958	1.331	33.291
308	8783337386	17/01/2011	Công ty TNHH Dệt May nội thất ánh mặt trời Việt Nam	CÔNG TY TNHH DỆT MAY NỘI THẤT ÁNH MẶT TRỜI VIỆT NAM- SẢN XUẤT GIA CÔNG RÈM, MÀN CỬA, CHĂN, MÀN CÁC LOẠI	950.907			1.618.310	9.927.510	8.738.330	74	5.033
309	9837149784	15/04/2011	Công ty TNHH Can Sports Việt Nam	CÔNG TY TNHH CAN SPORTS VIỆT NAM-SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG GIÀY THỂ THAO, ĐẾ GIÀY, BAO TAY, BANH CÁC LOẠI	63.000.000			59.718.543	59.718.534	18.823.358	7.465	349.601
310	5460841665	25/08/2011	Công ty TNHH Cao su Việt Nam - Malaysia	CÔNG TY TNHH CAO SU VIỆT NAM - MALAYSIA - DỰ ÁN SẢN XUẤT BONG BÓNG CÁC LOẠI	445.682			-	-	-	2	-
311	5436136861	04/06/2012	CÔNG TY TNHH XIN CHANG HUA	CÔNG TY TNHH XIN CHANG HUA--SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG TEM TRONG NGÀNH MAY MẶC	1.312.019			50.000	-	-	74	2.063
312	6570057121	30/10/2012	Công ty TNHH NẾN KIM DUNG	CÔNG TY TNHH NẾN KIM DUNG- SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG NẾN (ĐÈN CÂY) CÁC LOẠI	300.000			30.000	-	-	29	298

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
313	4335808309	18/07/2013	Công ty TNHH Genie Fantasy (Việt Nam)	CÔNG TY TNHH GENIE FANTASY (VIỆT NAM)- DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG SẢN PHẨM CÀI TÓC, KẸP TÓC CÁC LOẠI	500.000			900.000	900.000	179.773	20	95
314	451143000272	24/09/2013	Chi nhánh Công ty TNHH Jollibee tại Tây Ninh	CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH JOLLIBEE TẠI TÂY NINH	200.000			300.000	-	-	10	3.457
315	3210281996	05/11/2013	Công ty TNHH Shang Jia Việt Nam	CÔNG TY TNHH SHANG JIA VIỆT NAM- DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT CÁC LOẠI SẢN PHẨM BẰNG NHỰA	530.000			30.000	-	-	82	16.597
316	1014254336	17/01/2014	Cty TNHH Lyon Garment	CÔNG TY TNHH LYON GARMENT- DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG CÁC SẢN PHẨM MAY MẶC	543.099			4.720.780	4.804.605	2.274.978	263	5.509
317	451043000285	03/04/2014	Cty TNHH Proud Wealth (VN) Packing	CTY TNHH PROUD WEALTH (VN) PACKING-DỰ ÁN SẢN XUẤT, GIA CÔNG CÁC LOẠI BAO BÌ BẰNG GIẤY, NHỰA; CÁC LOẠI NGŨ KIM; CÁC LOẠI SÁP, ĐÈN CÂY	177.252			8.000	8.000	-	13	2.686
318	7626288303	17/10/2014	Cty TNHH Hui Chin	NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIA CÔNG BAO BÌ HUI CHIN	2.977.834			3.832.080	3.832.080	1.641.156	196	9.385
319	5480888604	12/01/2016	CÔNG TY TNHH MTV TS FARM VIỆT NAM	TRANG TRẠI RAU, QUẢ SẠCH THEO TIÊU CHUẨN VIETGAP VÀ CHĂN NUÔI AN TOÀN SINH HỌC	2.000.000	322.000	322.000	283.934	-	124.364	17	24.641
320	2185186015	12/04/2016	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BROTEX (VIỆT NAM)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BROTEX (VIỆT NAM)	1.000.000			900.000	-	124.364	5	1.448.783
321	5485158067	24/05/2017	CÔNG TY TNHH RIKSA GLOBAL BUSINESS	CHẾ BIẾN VỎ HẠT ĐIỀU	142.000				-	-	10	85
322	3288866570	22/05/2017	Công ty TNHH LOTTECINEMA Việt Nam	LOTTECINEMA TÂY NINH	300.000			50.000	-	-	30	139
323	6577150425	14/06/2017	Công ty TNHH Thương mại Rise Sun (Việt Nam)	DỰ ÁN THƯƠNG MẠI RISE SUN (VIỆT NAM)	100.000			-	-	-	1	85

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án	Tên dự án	Vốn thực hiện cộng dồn đến 31/12/2020 (USD)	Thực hiện lũy kế từ 01/01/2020 đến 31/12/2020						
						Vốn thực hiện (USD)	Vốn từ nước ngoài (USD)	Doanh thu (USD)	Xuất khẩu (USD)	Nhập khẩu (USD)	Lao động (người)	Nộp ngân sách (USD)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
324	5438741068	21/03/2018	CÔNG TY TNHH QL FARMS (TÂY NINH)	CÔNG TY TNHH QL FARMS (TÂY NINH)	8.500.000	8.500.000	8.500.000	-	-	1.572.814	213	10.793
325	3218052660	19/08/2015	CÔNG TY TNHH MAY MẶC POWER VIỆT NAM	NHÀ XƯỞNG MAY MẶC POWER VIỆT NAM	338.860			50.000	50.000	20.898	60	85
326	8794378375	12/11/2018	CÔNG TY TNHH CJ CGV VIỆT NAM	CÔNG TY TNHH CJ CGV VIỆT NAM – CHI NHÁNH TÂY NINH	800.000			150.000	-	2.447	18	43
327	4337175256	13/12/2018	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP EVERGREEN TREE (VIỆT NAM)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT ĐÈN CÂY EVERGREEN TREE (VIỆT NAM)	1.000.000	1.000.000	300.000	-	184.625	-	117	1,06
328	5453873718	19/04/2019	CÔNG TY TNHH LU THAI (TÂN CHÂU)	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SỢI LU THAI (TÂN CHÂU)	25.000.000	25.000.000	25.000.000	11.100.791	11.100.791	12.192.147	855	1.273.914
329	8706106739	14/01/2020	CÔNG TY TNHH NATURES MARK VIỆT NAM	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VẬT PHẨM NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ NỘI THẤT	-			-	-	-	-	128
330	3224251235	14/01/2020	CÔNG TY TNHH NỘI THẤT ATHENA	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SẢN PHẨM TRANG TRÍ.	-			-	-	-	-	128
331	5482788397	14/01/2020	CÔNG TY TNHH TOP TRUST BIOTECHNOLOGY	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SẢN PHẨM KHÁC BẰNG KIM LOẠI CHƯA ĐƯỢC PHÂN VÀO ĐÂU	-			-	-	-	-	128
Tổng					**3.877.220.121**	**353.936.737**	**245.369.205**	**4.523.514.596**	**4.541.887.768**	**2.696.523.271**	**148.235**	**59.613.771**

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên, đơn vị, điện thoại, e-mail)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Chú thích:

Cột 3 về ngày cấp đề nghị ghi theo ngày/tháng/năm

Cột 6 là vốn thực hiện của dự án từ khi bắt đầu thành lập đến kỳ báo cáo

Lao động tại các cột 12 , 22 và 29 là số lao động trực tiếp tại DN, dự án vào thời điểm cuối kỳ báo cáo

UBND tỉnh Tây Ninh
Ngày báo cáo: Ngày 11/01/2021

Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)
(Fax: 024-3734 3769; email: tonghop.dtnn@mpi.gov.vn)

BIỂU 8: TÌNH HÌNH GIÃN TIẾN ĐỘ, TẠM DỪNG, CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM 2020

(Từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020)

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên doanh nghiệp	Tên dự án	Vốn đầu tư đăng ký (USD)	Số QĐ/công văn	Ngày QĐ/công văn	Ghi chú (nguyên nhân tạm dừng, giãn tiến độ, chấm dứt hoạt động; tiến độ thanh lý)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*8*	*9*	*10*
I. GIÃN TIẾN ĐỘ								
1	2117282303	04/03/2020	Công ty TNHH Kỹ thuật Điện tử Connector	Nhà máy sản xuất CONNECTOR	6.695.765	241/QĐ-SKHĐT	28/09/2020	Dịch COVID-19 ảnh hưởng đến việc cấp visa nhập cảnh vào Việt Nam của chuyên gia, nhà đầu tư
2	3224251235	14/01/2020	Nhà đầu tư Song WenLin - Công ty TNHH Nội thất Athena	Nhà máy sản xuất sản phẩm trang trí	1.300.000	323/QĐ-SKHĐT	17/11/2020	Dịch COVID-19 ảnh hưởng đến việc cấp visa nhập cảnh vào Việt Nam của chuyên gia, nhà đầu tư
3	8706106739	14/01/2020	Nhà đầu tư Wong Chung Kwok - Công ty TNHH Natures Mark Việt Nam	Nhà máy sản xuất vật phẩm nghệ thuật trang trí nội thất	5.500.000	324/QĐ-SKHĐT	17/11/2020	Dịch COVID-19 ảnh hưởng đến việc cấp visa nhập cảnh vào Việt Nam của chuyên gia, nhà đầu tư

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên doanh nghiệp	Tên dự án	Vốn đầu tư đăng ký (USD)	Số QĐ/công văn	Ngày QĐ/công văn	Ghi chú (nguyên nhân tạm dừng, giãn tiến độ, chấm dứt hoạt động; tiến độ thanh lý)
4	5482788397	14/01/2020	Nhà đầu tư Yang Lie - Công ty TNHH Top Trust Biotechnology	Nhà máy sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	500.000	325/QĐ-SKHĐT	17/11/2020	Dịch COVID-19 ảnh hưởng đến việc cấp visa nhập cảnh vào Việt Nam của chuyên gia, nhà đầu tư
5	5474261135	20/11/2019	Công ty Cổ phần dệt Hạnh Phúc	Nhà máy dệt Happy Tex	15.000.000	61/QĐ-BQLKKT	06/05/2020	Huy động vốn không kịp
6	9833378051	08/10/2018	Công ty TNHH Transasia Tantec	Nhà máy sản xuất da Transasia Tantec	59.000.000	48/QĐ-BQLKKT	23/4/2020	Huy động vốn không kịp
7	7305564555	27/11/2019	Công ty TNHH VIETNAM ENGINEERING PLASTICS	Nhà máy sản xuất hạt nhựa cải tính và ép nhựa VIETNAM ENGINEERING PLASTICS	216.000	32/QĐ-BQLKKT	17/3/2020	Dịch COVID-19 ảnh hưởng đến việc cấp visa nhập cảnh vào Việt Nam của chuyên gia, nhà đầu tư
8	6561191174	13/06/2019	Công ty TNHH KAIFUDA VIỆT NAM	Nhà máy sản xuất thùng Carton và Pallet KAIFUDA VIỆT NAM	3.750.000	32/QĐ-BQLKKT	17/3/2020	Dịch COVID-19 ảnh hưởng đến việc cấp visa nhập cảnh vào Việt Nam của chuyên gia, nhà đầu tư
9	8715108019	25/09/2018	Công ty TNHH Hailide (Việt Nam)	Nhà máy sản xuất sợi tổng hợp dùng cho ngành công nghiệp ô tô và các ngành khác	155.000.000	122/QĐ-BQLKKT	27/10/2020	Dịch COVID-19 ảnh hưởng đến việc cấp visa nhập cảnh vào Việt Nam của chuyên gia, nhà đầu tư

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên doanh nghiệp	Tên dự án	Vốn đầu tư đăng ký (USD)	Số QĐ/công văn	Ngày QĐ/công văn	Ghi chú (nguyên nhân tạm dừng, giãn tiến độ, chấm dứt hoạt động; tiến độ thanh lý)
Tổng					**246.961.765**			
II. TẠM DỪNG HOẠT ĐỘNG								
1	9991307277	09/12/2014	Công ty TNHH SHENLONG FUR (Việt Nam)	Nhà máy gia công các loại da lông thú cao cấp từ da khô đã qua sơ chế	3.180.000	45/QĐ-BQLKKT	31/3/2020	Không thu mua được nguyên liệu
2	6593669347	14/12/2000	Công ty TNHH Hoa Hưng	Nhà máy sản xuất bật lửa Gas	1.000.000	327/BQLKKT-QLĐT	19/3/2020	Chủ đầu tư tìm hiểu và nghiên cứu ngành nghề sản xuất kinh doanh mới
3	5413737227	04/10/2013	Công ty TNHH Global Hantex	Nhà máy sản xuất vải thành phẩm	200.000.000	130/QĐ-BQLKKT	24/11/2020	Ảnh hưởng dịch COVID-19, kinh doanh không hiệu quả
Tổng					**204.180.000**			
III. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ								
1	1080157561	26/06/2008	Công ty TNHH sản phẩm thể thao HUA XING	Nhà máy sản xuất sản phẩm thể thao HUA XING	1.000.000	71/QĐ-BQLKKT	07/04/2020	Dự án hết thời hạn hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã cấp
2	8760838667	08/01/2018	Công tác TNHH nguyên phụ liệu giầy RHENO (Việt Nam)	Nhà máy sản xuất nguyên phụ liệu giày RHENO (Việt Nam)	1.720.000	69/QĐ-BQLKKT	24/06/2020	Nhà đầu tư quyết định không tiếp tục triển khai và chấm dứt hoạt động dự án trước thời hạn

TT	Mã số dự án	Ngày cấp	Tên doanh nghiệp	Tên dự án	Vốn đầu tư đăng ký (USD)	Số QĐ/công văn	Ngày QĐ/công văn	Ghi chú (nguyên nhân tạm dừng, giãn tiến độ, chấm dứt hoạt động; tiến độ thanh lý)
3	2136400738	15/03/2019	Công Ty TNHH C&H Colors	Nhà máy sản xuất sợi bọc SPANDEX và sợi thun Mộc Bài	2.000.000	151/QĐ-BQLKKT	23/12/2020	Do ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19, nhà đầu tư không thu xếp được nguồn vốn góp và huy động để thực hiện dự án đầu tư
Tổng					**4.720.000**			

Người lập biểu
(ký, ghi họ tên, đơn vị, Tel, e-mail)

Người duyệt biểu
(ký, ghi rõ họ tên, đơn vị, điện thoại)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

UBND tỉnh Tây Ninh
Ngày báo cáo: 11/01/2021

Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)
(Fax: 024-3734 3769; email: tonghop.dtnn@mpi.gov.vn)

BIỂU 9: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI ĐANG TÌM HIỂU CƠ HỘI ĐẦU TƯ

TT	Tên nhà đầu tư	Nước đăng ký	Tên dự án	Vốn đăng ký (USD)	Lĩnh vực hoạt động	Địa điểm	Diện tích đất (ha)	Đánh giá sơ bộ	Đề xuất
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*
1	Nhà đầu tư Đài Loan	Đài Loan	Dự án nhà máy sản xuất thuyền nhuôm và lò nướng	2.000.000	Thuyền nhuôm và lò nướng	Phước Đông	1,2	Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư	Nhà đầu tư cơ bản thống nhất với Công ty hạ tầng thực hiện đầu tư
2	Nhà đầu tư Đức	Đức	Dự án sản xuất bu lông, tai ốc	7.000.000	Sản xuất bu lông	Phước Đông	0,66	Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư	Nhà đầu tư cơ bản thống nhất với Công ty hạ tầng thực hiện đầu tư
3	Nhà đầu tư Hàn Quốc	Hàn Quốc	Dự án sản xuất băng khóa dán, băng thun, dây đai, dây viền	2.000.000	Sản xuất các loại băng khóa dán, dây đai, băng thun, dây viền từ sợi nylon, spandex, polyester dùng cho ba lô, túi xách, quần áo, giày dép	Thành Thành Công	0,55	Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư	Nhà đầu tư cơ bản thống nhất với Công ty hạ tầng thực hiện đầu tư

TT	Tên nhà đầu tư	Nước đăng ký	Tên dự án	Vốn đăng ký (USD)	Lĩnh vực hoạt động	Địa điểm	Diện tích đất (ha)	Đánh giá sơ bộ	Đề xuất
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*
4	Nhà đầu tư Singapore	Singapore	Nhà máy sản xuất nguyên liệu vật liệu xanh Chaomed	15.000.000	Sản xuất vải không dệt; sản xuất tã em bé, tã người lớn, lõi thấm hút, băng vệ sinh, khăn ướt, khăn giấy	Phước Đông	7,36	Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư	Nhà đầu tư cơ bản thống nhất với Công ty hạ tầng thực hiện đầu tư
	Tổng số			**26.000.000**			**9,77**		

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên, đơn vị, điện thoại, e-mail)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Chú thích:

Các dự án liệt kê tại báo cáo này là các dự án nhà đầu tư đã tiếp xúc với cơ quan quản lý đầu tư và có đề xuất tương đối cụ thể
Báo cáo của các SKHĐT và BQL gửi UBND và Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày tháng năm 2021

Phụ lục 2:

BÁO CÁO NHANH (Trực tuyến)
Tình hình thiệt hại của các doanh nghiệp ĐTNN
do ảnh hưởng của COVID-19

STT	Chỉ tiêu	
I	**Thông tin chung** *(Số liệu)*	*Số dự án*
1	Tổng số dự án còn hiệu lực	331
2	Dự án hoạt động cầm chừng hoặc suy giảm sản xuất	58
	Khó khăn về nguyên liệu	11
	Khó khăn về thị trường tiêu thụ	5
	Khó khăn về lao động	30
	Khó khăn về vốn	6
3	Dự án tạm dừng hoạt động sản xuất kinh doanh	9
	Khó khăn về thiếu nguyên, nhiên liệu	3
	Khó khăn về thị trường tiêu thụ	2
	Khó khăn về lao động	3
	Khó khăn về vốn	1
II	**Tình hình lao động** *(số liệu)*	*Số lao động*
1	Tổng số lao động hiện có của doanh nghiệp	148.235
	Trong đó lao động nước ngoài	3.617
2	Tổng số lao động nước ngoài đã nhập cảnh vào Việt Nam	
3	Tổng số lao động tạm thời nghỉ việc do ảnh hưởng của COVID-19	12.002
	Lao động tự nghỉ việc	1.751
	Lao động doanh nghiệp tạm thời nghỉ việc nhưng vẫn trả lương	7.400
	Lao động doanh nghiệp tạm cho nghỉ việc, không trả lương	1.402

III	**Nhận xét, đánh giá chung tác động của COVID-19 đến ĐTNN; khó khăn, vướng mắc**	*Tình hình*	*Kiến nghị*
1	Việc tìm hiểu cơ hội đầu tư mới; khả năng mở rộng sản xuất kinh doanh của DN ĐTNN	Hiện có 02 nhà đầu tư, quốc tịch Trung Quốc đang tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh trong lĩnh vực công nghiệp	Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư, các chính sách hỗ trợ nhằm thu hút nhà đầu tư.
2	Lao động *(chuyên gia; việc làm; chế độ cho người lao động, lương...)*		Tạo điều kiện về visa nhập cảnh cho chuyên gia, nhà đầu tư nước nhưng vẫn đảm bảo công tác trong phòng, chống dịch COVID-19
3	Tài chính doanh nghiệp *(Thuế, phí, nợ vay...)*		
4	Thị trường tiêu thụ/xuất khẩu hàng hóa	Xuất khẩu đạt 4.541,89 triệu USD, giảm 0,16% so với CK.	
5	Nguồn nguyên liệu dự trữ (hiện tại và dự kiến tỏng năm 2020)/nhập khẩu	Một số dự án lớn có dự trữ nguồn nguyên liệu sản xuất kéo dài đến cuối năm 2020	
6	Được hưởng gói hỗ trợ	Thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ: Giảm 50% lệ phí trước bạ đối với xe ô tô lắp ráp, sản xuất trong nước *(ước giảm thu 55 tỷ đồng)*; giảm 30%	

		thuế thu nhập doanh nghiệp đối với danh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ *(ước giảm thu 35,3 tỷ đồng)*; giảm thuế đất *(ước giảm thu 15 tỷ đồng)*	